VC GROUP

CDCJSC.VN

Tâm huyết trong từng nét vẽ, bền đẹp cho mọi công trình

Passion in ecery detail, lasting value for all building

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ THIẾT KẾ XÂY DỰNG VIỆT NAM

VIETNAM INVESTMENT CONSULTING AND CONSTRUCTION DESIGNING JSC - CDC

VC GROUP

CDCJSC.VN

CHÍNH SÁCH CHẤT LƯỢNG

Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Thiết kế Xây dựng Việt Nam cam kết thỏa mãn khách hàng bằng các dịch vụ và sản phẩm có chất lượng ngày càng cao, phù hợp với pháp luật, các văn bản pháp quy của nhà nước, quy chuẩn xây dựng.

Công ty đặc biệt quan tâm đến hệ thống quản lý chất lượng và coi đây là sức mạnh và sự sống còn của Công ty.

Hệ thống quản lý chất lượng của Công ty được áp dụng, duy trì và cải tiến liên tục.

QUALITATIVE STRATEGY

Vietnam Investment Consulting and Construction Designing Joint Stock Company commits to satisfy customers with high-quality services which are complied with the current regulations, legal documents of State and construction codes.

We are attaching especial important to the internationnal standard - ISO 9001, and we always consider it as key factor in our bussiness.

The international standard - ISO 9001 is putting into practice, maintaining and improving continuously.

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH
Scope of business

Hoạt động kinh doanh của CDC là cung cấp trọn gói hoặc từng phần các dịch vụ trong lĩnh vực xây dựng bao gồm:

- Tổng thầu tư vấn, thiết kế và lập tổng dự toán các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật;
- Lập và thẩm định dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, hạ tầng kĩ thuật khu công nghiệp, khu đô thị và khu công nghiệp;
- Thiết kế quy hoạch chi tiết các khu dân dư, khu chức năng đô thị và khu công nghiệp;
- Thẩm tra thiết kế kĩ thuật, tổng dự án công trình xây dựng;
- Khảo sát địa hình và khảo sát địa chất đo đạc các công trình xây dựng;
- Quản lý dự án, giám sát kĩ thuật xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông thủy lợi, hạ tầng kĩ thuật và bảo vệ môi trường;
- Lập hồ sơ mời thầu, tư vấn đấu thầu;
- Dịch vụ tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật và tài chính);
- Tư vấn đầu tư xây dựng (lập dự án đầu tư, thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, đấu thầu), công trình đường dây và trạm biến áp có quy mô cấp điện áp đến 35KV; Thiết kế công trình dây và trạm biến áp đến 35KV;
- Thiết kế và thi công trang trí nội thất, ngoại thất công trình;
- Kiểm định, kiểm tra và chứng nhận về sự phù hợp về chất lượng các công trình xây dựng;
-Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm;

CDC's business activity is providing any or all of the following profesional services in a wide range of construction related activites such as:

- General contractor, designing and preparing total cost estimation of following works: civil, industry, traffic, irrigation, technical infrastructure
- Making and assessing investment project of following words: civil, industry, traffic, irrigation,technical infrastructure of industrial zone, urban and environmental protection;
- Designing detail planning of residence, urban functional zone and industrial zone;
- Verifying technical design, Total cost estimation of constructions;
- Topography and geology surveying of constructions;
- Managing project, supervising constructional technique of following works: civil, industry, traffic, irrigation, technical infrastructure;
- Tender preparation and bidding consultance;
- Service of investment consulting (not include law and finance consulting)
- Consulting on constructional investment (making feasibility study, basic design, technical design, executing drawing design, bid) works of electrical transmission and transformer stations with a voltage up to 35KV; Designing works of electrical transmission and transformer stations with voltage up to 35KV;
- Designing and executing interior and exterion decoration of the project;
- Verifying, examining and certifying quality cor-responding of constructional works;
- Wholesale computers, peripheral devices and software.

Tâm huyết trong từng nét vẽ, bền đẹp cho mọi công trình

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC
Organization

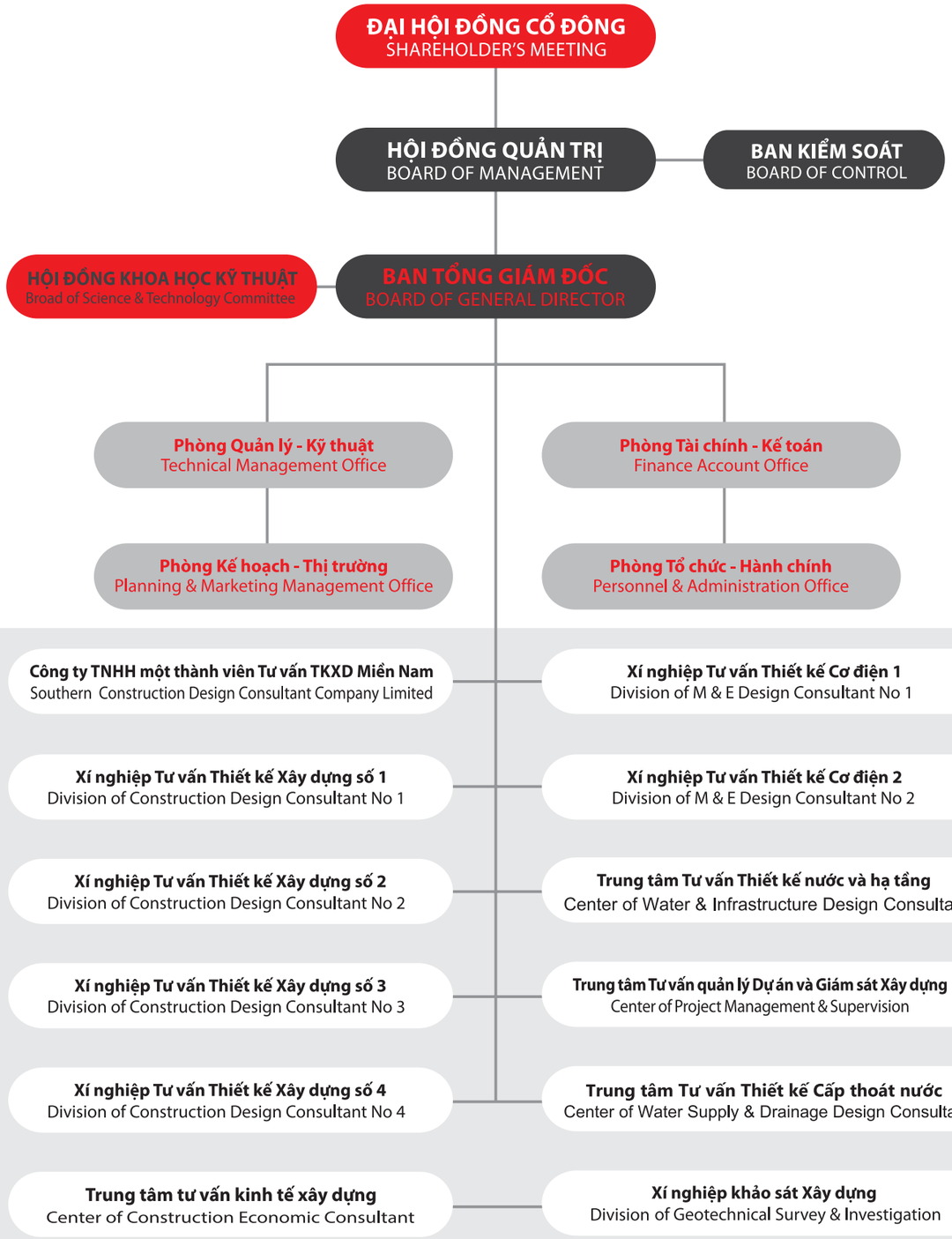

Passion in every detail, lasting value for all buildings.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ - BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
Board of management - Board of general director

Ông/Mr. Lê Văn Chấn
Chủ tịch Hội đồng quản trị
Chairman of BoM

Ông/Mr. Phạm Như Huy
Thành viên HĐQT-Tổng Giám Đốc
Member of BoM - General Direction

Ông/Mr. Nguyễn Đình Thi
Thành viên HĐQT- Phó Tổng Giám đốc
Member of BoM - Deputy General Direction

Bà/Mrs. Võ Thanh Hà
Thành viên HĐQT – Phó tổng Giám đốc
Member of BoM – Deputy General Direction

Ông/Mr. Nguyễn Ngọc Dũng
Thành viên HĐQT
Member of BoM

Ông/ Mr. Nguyễn Hữu Việt
Phó Tổng Giám đốc
Deputy General Director

Ông/Mr. Lý Xuân Trung
Phó Tổng Giám đốc
Deputy General Director

Ông/Mr. Trần Tuấn Anh
Phó Tổng Giám đốc
Deputy General Director

Tâm huyết trong từng nét vẽ, bền đẹp cho mọi công trình

TRƯỞNG CÁC ĐƠN VỊ
Managers of departments

Ông/Mr. Nguyễn Hồng Châu
Trưởng phòng Quản lý Kỹ thuật
Technical Management Office

Ông/Mr. Đỗ Mạnh Hùng
Kế toán trưởng
Finance Accountant Ofice

Bà/Mrs. Đinh Nguyên Hoa
Trưởng phòng kế hoạch-Thị trường
Planning & Marketing Management Office

Ông/Mr. Nguyễn Ngọc Anh
Trưởng phòng Tổ chức-Hành chính
Personnel & Administration Office

Ông/Mr. Hoàng Cao Hải
Giám đốc công ty TNHH Một thành viên Miền Nam CDC
Southern Construction Design Consultant Company limited

Ông/Mr. Nguyễn Mạnh Trường
Giám đốc xí nghiệp tư vấn thiết kế xây dựng số 1
Division of Construction Design Consultant No 1

Ông/Mr. Sử Mạnh Hà
Giám đốc xí nghiệp tư vấn thiết kế xây dựng số 2
Division of Construction Design Consultant No 2

Ông/Mr. Lý Xuân Trung
Phó TGĐ, Giám đốc xí nghiệp tư vấn thiết kế xây dựng số 3
Division of Construction Design Consultant No 3

Ông/Mr. Trần Tuấn Anh
Phó TGĐ, Giám đốc xí nghiệp tư vấn thiết kế xây dựng số 4
Division of Construction Design Consultant No 4

Bà/Mrs. Nguyễn Thị Phương Hoa
Giám đốc trung tâm tư vấn kinh tế xây dựng
Center of Construction Economic Consultant

Ông/Mr. Trần Cường
Giám đốc xí nghiệp tư vấn thiết kế cơ điện 1
Division of M & E Design Consultant No 1

Ông/Mr. Nguyễn Văn Hào
Giám đốc xí nghiệp tư vấn thiết kế cơ điện 2
Division of M & E Design Consultant No 2

Ông/Mr. Lê Thanh Vân
Giám đốc trung tâm tư vấn Nước và Hạ tầng
Center of water & infrastructure Design Consultant

Ông/Mr. Hoàng Minh Tuấn
Giám đốc Trung tâm tư vấn QLDA & Giám sát xây dựng
Center of Project Management & Supervision

Ông/Mr. Lê Việt Hưng
Giám đốc trung tâm tư vấn thiết kế Cấp thoát nước
Center of water Supply & drainage Design Consultant

Bà/Mrs. Phạm Thị Nghĩa
Giám đốc khảo sát xây dựng
Division of Geotechnical survey & Investigation

Passion in every detail, lasting value for all buildings.

CÁC TỔ CHỨC THAM GIA HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH ĐƯỢC CÔNG BỐ

Từ khóa: Công ty Cổ phần tư vấn đầu tư và thiết kế xây dựng Việt Nam

Tỉnh/Thành phố: Hà Nội

Tìm kiếm

Từ khóa: Công ty Cổ phần tư vấn đầu tư và thiết kế xây dựng Việt Nam
Tỉnh/Thành phố: Hà Nội
Kết quả tìm kiếm: 1

TT	Tên	Địa chỉ	Lĩnh vực	Loại và cấp CTXD	Ghi chú
2	Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư và thiết kế xây dựng Việt Nam (CDC)	Số 37 - Lê Đại Hành - Hai Bà Trưng - Hà Nội; Điện thoại : 043.9760402; Email: cdc@cdcjsc.vn Website: www.cdcjsc.vn Người đại diện pháp luật : Ông Phạm Như Huy ; Chức vụ: Giám đốc	Khảo sát	- Dân dụng cấp I - Công nghiệp cấp I - Giao thông cấp I - Hạ tầng kỹ thuật cấp I	Ngày công bố 17/08/2015
			Lập dự án	- Dân dụng nhóm A - Công nghiệp nhóm A - Giao thông nhóm B - Hạ tầng kỹ thuật nhóm B	
			Quản lý dự án	- Dân dụng nhóm B - Công nghiệp nhóm B	
			Thiết kế quy hoạch	- Đô thị loại I	
			Thiết kế, thẩm tra thiết kế	- Dân dụng cấp đặc biệt - Công nghiệp cấp đặc biệt - Giao thông cấp I - Hạ tầng kỹ thuật cấp I	
			Giám sát thi công xây dựng	- Dân dụng cấp I - Công nghiệp cấp II - Hạ tầng kỹ thuật cấp II	
			Kiểm định giám định chất lượng CT		
			Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng		
			Thi công xây dựng		

Copyright © 2013-2014, Cục quản lý hoạt động xây dựng.
Địa chỉ : Số 37 - Lê Đại Hành- Hai Bà Trưng - Hà Nội
Email:ttth@moc.gov.vn
Thiết kế bởi Trung tâm thông tin - Bộ xây dựng

LIST ANNOUNCED ON ORGANIZATIONS PARTICIPATE IN CONSTRUCTION ACTIVITIES

Key: Vietnam investment consulting and construction designing joint stock company CDC

Provine /City: Hanoi

search

Key: Vietnam investment consulting and construction designing joint stock company CDC
Provine /City: Hanoi
Search results: 1

No	Name of Company	Address	Field of Action	Type and level of construction	Note
	Vietnam Investment Consulting and Construction Designing JSC., Company	CDC-CIC Building, 37 Le Dai Hanh, Hai Ba Trung, Ha Noi Tel: 043. 9760402 Email: cdc@cdcjsc.vn Website:www.cdcjsc.vn Legal representative: Mr. Pham Nhu Huy Position: General Director	Geological Investigation	- Civil project, level I - Industrial project, level I. - Traffic project, level I - Infrastructural project, level I.	Date announced: 17/8/2015
			Investment project formation	- Civil project, Group A - Industrial project, Group A - Traffic project, Group B - Infrastructural project, Group B	
			Project management	- Civil project, Group B - Industrial project, Group B	
			Planning design	- 1st class Town	
			Design, designing verification	- Civil project, special level - Industrial project, special level - Traffic project, level I - Infrastructural project, level I.	
			Construction Supervision	- Civil project, level I - Industrial project, level II - Technical Infrastructural project, level II	
			Verifying and assessing construction		
			Specialistic test for construction		
			Construction		

Copyright © 2013-2014, Administration building activities
Address: 37 Le Dai Hanh, Hai Ba Trung, Ha Noi
Email:ttth@moc.gov.vn
Designed by the information center - Construction sets

The 2nd ranking Labor Medal for excellent participation in developing and preventing the Nation of VietNam for the years 2006 to 2010

The 3rd ranking Labor Medal for excellent participation in developing and preventing the Nation of VietNam for the years 2000 to 2008

Tâm huyết trong từng nét vẽ, bền đẹp cho mọi công trình

Winning Banner for the 1st rank in emulation of production

Certificate of merit issued by the National Assembly Office of Vietnam for the excelent performance of the PR Lao National Accembly Headquater Project

Certificate of merit issued by the Ministry of Culture, Sport & Tourism of Vietnam for the excelenr performance of the "Project of Reservating & Developing Values of President Ho Chi Minh Relic in the presidency"

Passion in every detail, lasting value for all buildings.

Certificate of merit issued by the Vietnam National committee of Inrernational Ecomomic Cooperation for excelent performance in developing products and trade-name for international economic intergration

Certificate of merit issued by the Prime Minister for excelent paricipations in the developing and preventing the Nation of Vietnam for the years from 1998 to 2000

Award named "Vietnam Golden Star" issued by the Vietnam Associantion of Young Businessmen

Tâm huyết trong từng nét vẽ, bền đẹp cho mọi công trình

CÁC CHỨNG CHỈ, GIẢI THƯỞNG
Certificates, Awards

NHÀ LÀM VIỆC VĂN PHÒNG QUỐC HỘI VIỆT NAM
Chủ đầu tư: Văn phòng quốc hội Việt Nam/ Loại hình: Tòa nhà văn phòng/ Địa điểm: Lô H7, số 22 Hùng Vương, Ba Đình, Hà Nội/ Chiều cao 9 tầng nổi, 2 tầng hầm/ Tổng diện tích sàn: 36,000m¬2/ Tổng mức đầu tư: ~500 tỷ đồng/ Thời gian thực hiện: 2008-2009/ Công việc Công ty đảm nhiệm: Lập dự án đầu tư xây dựng công trình, thiết kế kỹ thuật và bản vẽ thi công. (Công trình đạt giải nhất trong cuộc thi tuyển sáng tác kiến trúc sơ bộ năm 2007)

HEAD OFFICE OF NATIONAL ASSEMBLY OFFICE OF VIETNAM
Owner: office of National assembly of Vietnam/Project type: Modern Office Building/ Project location: Ba Dinh, Hanoi/ Project height: 09 Storeys, 02 basements/ Total floor area: 36,000 m2/ Project cost: ~VND 500 Bil.,/ Period of realization: 2008-2009/ Firm's responsibilities: Sole consultant for project investment Formation & all phases of bulding Design. (The Project was awarded the first prize of the Achitectual Compose in 2007)

XÂY DỰNG DÂN DỤNG THƯƠNG MẠI

CIVIL AND COMMERCIAL PROJECTS

- VĂN PHÒNG - Office
- KHÁCH SẠN - Hotel
- CHUNG CƯ - Apartment
- HỖN HỢP TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI, VĂN PHÒNG, CHUNG CƯ CAO CẤP - The Complex of Trading center, Ofice and Apartments
- SÂN VẬN ĐỘNG VÀ NHÀ THI ĐẤU - Stadium and Gymnasium
- TRƯỜNG HỌC - School
- BỆNH VIỆN - Hospital
- THƯ VIỆN - Library
- BẢO TÀNG - Museum
- NHÀ GA - Station
- CHỢ - Market

TRỤ SỞ BỘ NGOẠI GIAO
Chủ đầu tư: Bộ Ngoại Giao/ Loại hình: Trụ sở làm việc/ Địa điểm: Hà Nội/ Chiều cao: 13 tầng/ Tổng diện tích sàn: ~126,000m2/ Tổng mức đầu tư: 3,500 tỷ VND/ Thời gian thực hiện: 2009-2010/ Công việc công ty đảm nhiệm: Tư vấn phụ cho Heerim architects-planners trong việc lập dự án đầu tư xây dựng công trình, thiết kế kĩ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và lập ra tổng dự toán. Giám sát tác giả công trình.

HEAD OFFICE OF MINISTRY OF FOREIGN AFFAIR
Owner: Ministry of Foreign/ Project type: Modern Office Building/ Project location: Hanoi/ Project height: 13 storeys/ Total floor area: ~ 126,000m2/ Project cost: ~ VND 3,500 Bil/ period of realization: 2009-2010/ CDC's responsibilities: Sub-consultant of Heerim Architects & planners for all Project feasibility study preparation & all phases of Building Design, Including authorship supervision.

NHÀ QUỐC HỘI
Chủ đầu tư: ban QLDA Đầu tư xây dựng Nhà Quốc hội và Hội trường Ba Đình (mới) - Bộ xây dựng/ Loại hình: Nhà Quốc Hội/ Địa điểm: Hà Nội/ Chiều cao: 5 tầng nổi, 2 tầng hầm/ Tổng diện tích sàn: ~ 60,000m2/ Tổng mức đầu tư: ~4,200 tỉ VND/ Thời gian thực hiện: 2009/ Công việc công ty đảm nhiệm: Tư vấn phụ cho GMP-inros Lackner trong việc lập dự án đầu tư xây dựng và thiết ké phần cơ điện cho công trình.

NATIONAL ASSEMBLY HOUSE
Owner: PMU of constructing Investment on National Assembly Office and Ba Dinh Meeting - Hall(new)/ Project type: National Assembly Office/ Project location: Hanoi/ Project height: 05 storeys, 02 basements/ Total floor area: ~ 60,000m2/ Project cost: ~ VND 4,200 Bil/ Period of realization: 2009/ Firm's responsibilities Sub Consultant of GMP - Inros Lackner for All phases of Construction Investment & Project Investment Formation & MEP designs for all phases of Building Design.

TRUNG TÂM ĐIỀU HÀNH BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG QUỐC GIA
Chủ đầu tư: Tập đoàn Bưu chính Viễn Thông Việt Nam/ Loại hình : Trung tâm điều hành viễn thông/ Địa điểm: Hà Nội/ Chiều cao: 33 tầng/ Tổng diện tích sàn: ~ 95,250m2/ Tổng mức đầu tư: 150 triệu USD/ Thời gian thực hiện: 2009/ Công việc công ty chịu trách nhiệm: Tư vấn phụ của NTT Faclities Inc (Nhật Bản) trong việc lập dự án đầu tư xây dựng công trình, Thiết kế kĩ thuật và Bản vẽ thi công (chịu trách nhiệm chính)

NATIONAL TELECOMMUNICATION TRANSACTION AND MANAGEMENT CENTER
Owner: Vietnam Telecommunication Group/ Project type: Modern Office Building/ Project location: Hanoi/ Project height: 33 storeys/ Total floor area: ~ 95,250 m2/ Project cost: ~ USD 150 Mil/ period of realization: 2009/ CDC's responsibilities: Sub- consultant of NTT Facilities INC, on Project feasibility study preparation & all phases of Building Designs.

TRUNG TÂM ĐIỀU HÀNH KHAI THÁC VÀ PHÁT TRIỂN CÁC DỊCH VỤ TIN HỌC VIỄN THÔNG - HÀ NỘI
Chủ đầu tư: Tập đoàn bưu chính viễn thông Việt Nam/ Loại hình: Nhà cao tầng/ Chiều cao: 25 tầng, 2 tầng hầm/ Địa điểm: 57 Huỳnh Thúc Kháng - Hà Nội/ Tổng diện tích sàn: 36,400m2/ Tổng mức đầu tư: 300 Tỷ VNĐ/ Thời gian thực hiện: 2004-2005/ Công việc công ty đảm nhiệm: Lập dự án đầu tư xây dựng công trình. Thiết Kế bản vẽ thi công - Chủ trì kiến trúc Kts Claude Cuvelie.

CENTER OF OPERATION EXPLOTATION & DEVELOPMENT OF TELECOMMUNICATION SERVICES
Owner: Vietnam telecom - Post Comporation/ Project type: Rise building/ Project location: 57 Huynh Thuc Khang, Hanoi/ Project height: 25 storeys, 02 basements/ Total of area: 36,400m2/ Project cost: ~ VND 300 Bil/ Period of realization: 2004-2005/ Firm's responsibilities: Project feasibility study preparation, construction design, Main Architects: Claude Covelie.

TÒA NHÀ TRUNG TÂM, HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH
Chủ đầu tư: Văn phòng Học viện Chính Trị Quốc gia Hồ Chí Minh/ Loại Hình: Văn phòng/ Năm thực hiện: 2015/ Quy mô tổng diện tích sàn: tòa nhà cao 21 tầng, 2 tầng hầm/ Tổng diện tích sàn: 30,483m2/ Địa điểm: số 135 Nguyễn Phong Sắc, Quận Cầu Giấy, Hà Nội/ Năm thực hiện: 2015/ Phạm vi công việc: Lập báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Thiết kế cơ sở

CENTER BUILDING - HO CHI MINH INTERNATIONAL POLITICS INSTTUTE
Owner: Ho Chi Minh International politis Insttute/ Project type: Office building with 21 floors and 02 basement/ Total construction arena: 30,483m2/ Project location: 135 Nguyen Phong Sac Str, Cau Giay Distr, Ha Noi/ Period of realization: 2015/ Firm's responsibilities: Feasibility Study on constructional investment, Basic design.

Tâm huyết trong từng nét vẽ, bền đẹp cho mọi công trình

VĂN PHÒNG QUỐC HỘI LÀO
Chủ đầu tư: Ban QLDA xây dựng Trụ sở Văn phòng Quốc Hội Lào/ Loại hình: Văn Phòng Quốc Hội/ Địa điểm: Vientien - Lào/ 5 tầng/ Tổng diện tích sàn: ~ 9,800m2/ Tổng mức đầu tư: ~ 199 tỷ VND/ Thời gian thực hiện: 2008/ Công việc công ty đảm nhiệm: Lập dự án đầu tư xây dựng công trình, thiết kế bản vẽ thi công

OFFICE BUILDING OF NATIONAL ASSEMBLY OF LAO PEOPLE'S DEMOCRATIC REPUBLIC
Owner: PMU of Lao National Assembly Office/ Project type: Building/ Project location: Vientien - Lao/ Project height: 05 storeys/ Total floor area: ~ 9,800m2/ Project cost: ~ VND 199 Bil/ Period of realization: 2008/ Firm's responsibilities: consulting on Project Investment Formation & all phases of Building Design

DỰ ÁN TRUNG TÂM VŨ TRỤ VIỆT NAM (VNSC)
Chủ đầu tư: Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam/ Thời gian thực hiện: 2012-2015/ Loại hình và quy mô dự án: Dự án hỗn hợp với tổng diện tích sàn: 37,000m2/ Địa điểm: Khu Công nghiệp cao Láng Hòa Lạc, Hà Nội/ Tổng mức đầu tư: 1,940 tỷ VND/ Công việc công ty đảm nhiệm: Lập dự án đầu tư xây dựng công trình; Tư vấn thiết kế và khảo sát cho Dự án Thành phần 2 và 5

PROJECT OF DISATER AND CLIMATE CHANGE COUTERMEASUME USING EARTH OBSERVATION SATELLTE (VNSC)
Owner: Vietnam Academy of Sciences and Technology Institute/ Project type: complex project/ Total floor area: 37,000m2/ Project location: Lang - Hoa Lac High technology zone, Hanoi/ Project cost: VND 1,940 Bil/ Period of realization: 2012-2015/ CDC's responsibilities: Providing consultant services for component project 2 & 5: Project feasibility study preparation. Consulting design, site survey and geological survery.

Passion in every detail, lasting value for all buildings

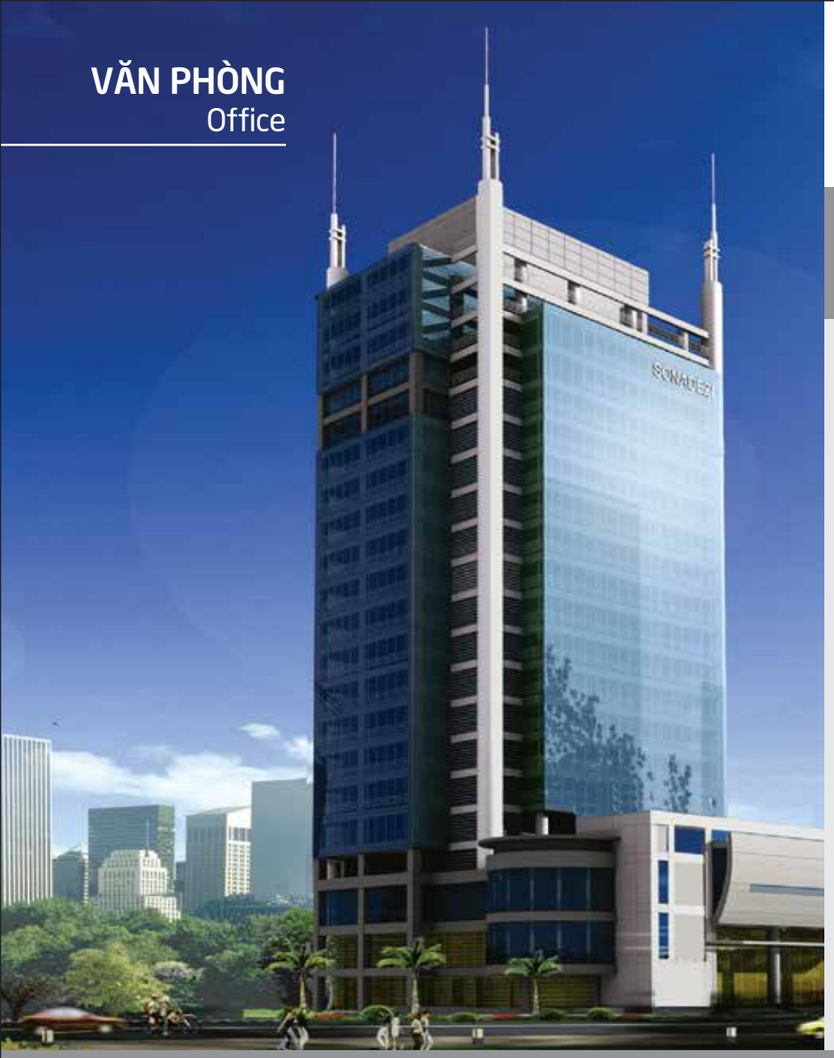

TÒA NHÀ VĂN PHÒNG, NGÂN HÀNG SONADEZI BUILDING
Chủ đầu tư: SONADEZI - Đồng Nai/ Loại hình: Văn phòng - Ngân hàng/ Địa điểm: Biên Hòa - Đồng Nai/ Chiều cao: 19 tầng/ Tổng diện tích sàn: 17,600m2/ Tổng mức đầu tư: 170 triệu USD/ Thời gian thực hiện: 2006/ Công việc công ty đảm nhiệm: Lập dự án đầu tư xây dựng công trình, Thiết kế bản vẽ thi công, Công trình đạt giải nhì giải thưởng KTQG năm 2010

SONADEZI BUILDING A COMPLEX OF OFFICE - BANK
Owner: Sonadezi Dong Nai/ Project type: Complex Building of office and bank/ Project location: Bien Hoa - Dong Nai/ Project heigh: High-side building with 19 Storeys/ Total floor area: 17,600m2/ Project cost: ~ USD 170 mil/ Period of realization: 2006/ CDC's responsibilities: consulting on Project feasibility study preparation & all phases of Building Design Award - Winning Project: The second prize of tee National Architect 2010

Tâm huyết trong từng nét vẽ, bền đẹp cho mọi công trình

TÒA NHÀ DẦU KHÍ NGHỆ AN
Chủ đầu tư: Công ty cổ phần đầu tư và thương mại Dầu khí Nghệ An (PVT)/ Loại hình: Văn phòng/ Địa điểm: Nghệ An/ Chiều cao: 25 tầng/ Tổng diện tích sàn: 50,000m2/ Tổng mức đầu tư: ~ 700 tỷ VND/ Thời gian thực hiện: 2008/ Công việc công ty đảm nhiệm: Thiết kế kỹ thuật, Thiết kế bản vẽ thi công (Giải nhất thi tuyển phương án kiến trúc)

NGHE AN OIL & GAS BUILDING
Owner: Nghe An oil & gas trading - Investment JSC/ Project type: Modern Office Building/ Project location: Nghe An/ Project Heigh: 25 storeys/ Total floor area: ~ 50,000m2/ Project cost: ~ VND 700 bil/ Period of realization: 2008/ CDC's responsibilities: Technical Design & construction design (Award the first prize of archtectural competive examination)

Passion in every detail, lasting value for all buildings

TỔ HỢP KINH DOANH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ TIN HỌC MITEC
Chủ đầu tư: Công ty cổ phần Đầu tư và Khoáng sản Hợp Thành/ Loại hình: Công trình công cộng, Văn phòng/ Địa điểm: Lô 2, khu đô thị mới Cầu Giấy, Phường Yên Hòa, Cầu Giấy, TP Hà Nội/ Quy mô tổng diện tich sàn: Tòa nhà cao 21 tầng nổi, 2 tầng hầm, tổng diện tích sàn: 45,836m2/ Phạm vi công việc: Lập hồ sơ thiết kế cơ sở, thiết kế bản vẽ thi công

MITEC COMPUTING TECHNOLOGY BUSINESS COMPLEX
Owner: Hop Thanh Mireal and investment JSC/ Project type: public project/ Project location: E2, Cau Giay new town, Yen Hoa ward, Cau Giay Distr. Ha Noi/ Project height: Building with 21 storeys and 02 basements/ Total construction area: 45,836m2/ Project cost: ~ VND 429 bil/ Period of realization: 2013/ CDC's responsibilities: basic design; construction design

Tâm huyết trong từng nét vẽ, bền đẹp cho mọi công trình

VĂN PHÒNG
Office

VĂN PHÒNG TRUNG TÂM PHÁT THANH QUỐC GIA 58 QUÁN SỨ - HÀ NỘI
Chủ đầu tư: Đài tiếng nói Việt Nam/ Loại hình: Trụ sở làm việc của Đài phát thanh Quốc Gia/ Địa Điểm: 58 Quán sứ - Hà Nội/ Chiều Cao: 12 tầng/ Tổng diện tích sàn: 15,000m2/ Tổng mức đầu tư: 70 tỷ đồng/ Thời gian thực hiện: 2004-2006/ Công việc công ty đảm nhiệm: Lập dự án đầu tư xây dựng công trình xây dựng, Thiết kế kỹ thuật, Thiết kế bản vẽ thi công, Công trình đạt giải nhì giải thưởng KTQG năm 2010

HEAD OFFICE NATIONAL VOICE OF VIETNAM
Owner: National Voice Vietnam/ Project type: Head office of radio voice/ Project location: 58 Quan Su, Hanoi/ Project height: The Building with 12 storeys/ Total floor area: 15,000m2/ project cost: ~ VND 700 Bil/ Period of realization: 2004-2006/ CDC's responsibilities: consulting on Project feasibility study preparation; Technical design, construction design. Award - Winning Project: The second Prize of the National Architect 2010

Passion in every detail, lasting value for all buildings

VĂN PHÒNG
Office

TUẤN ĐỨC TOWER
Chủ đầu tư: Công Ty TNHH Tuấn Đức/ Loại hình: Văn phòng/ Địa điểm: 28 Phan Bội Châu, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội/ Chiều Cao: 11 Tầng/ Tổng mức đầu tư: 95 tỷ VNĐ/ Thời gian thực hiện: 2009/ Công việc công ty đảm nhiệm: Thiết kế kĩ thuật, Thiết kế bản vẽ thi công M&E, Dự toán.

TUAN DUC TOWER
Owner: Tuan Duc LTD company/ Project type: modern Office Building/ Project location: 28 Phan Boi Chau, Ha Noi/ Project Height: 11 storeys/ Project cost: ~ VND 95 bil/ Period of realization: 2009/ CDC's responsibilities: Consultating all Phases of Building Design and total cost estimation.

TRUNG TÂM THÔNG TIN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ KHU VỰC PHÍA NAM
Chủ đầu tư: BQLDA đầu tư xây dựng Trung Tâm Thông tin Khoa học và Công Nghệ khu vực phía Nam /Loại Hình: tòa nhà văn phòng /Địa Điểm: TP. Hồ Chí Minh/ Chiều cao: 15 tầng/ Tổng diện tích sàn: 29,569m2/Tổng mức đầu tư: ~478 tỷ VNĐ/ Thời gian thực hiện: 2009/ Công việc công ty đảm nhiệm: Lập dự án đầu tư xây dựng công trình, Thiết kế kĩ thuật, thiết kế bản vẽ thi công.

SCIENCE INFORMATION AND TECHNOLOGY CENTER IN THE SOUTH
Owner: Construction Investment PMU of Science & technology Information in the South/ Project type: Modern Office Building/ Project location: HoChiMinh City/ Project height: 15 storeys/ Total floor area: 29,569/ Project cost: ~VND 478 Bil/ Period of realization: 2009 / CDC's responsibilities: Project feasibility study preparation, technical design and construction design.

TRỤ SỞ CÔNG TY VÀ VĂN PHÒNG CHO THUÊ PJICO
Chủ đầu tư: Công ty cổ phần bảo hiểm Petrolimex/ Loại hình: Văn phòng/ Địa điểm: 186 Điện Biên Phủ, TP HCM/ Chiều cao: 9 tầng, 2 tầng hầm/ Tổng diện tích sàn: 4,869m2/ Tổng mức đầu tư: ~ 40 tỷ VNĐ/ Thời gian thực hiện: 2007-2008/ Công việc công ty đảm nhiệm: Thiết kế cơ sở và thiết kế vẽ thi công

HEAD OFFICE AND OFFICE FOR LEASE PJICO
Owner: Petrolimex Insurance JSC/ Project type: Modern Office Building/ Project location: 186 Dien Bien Phu, Ho Chi Minh/ Project height: 9 storeys, 02 basements/ Total floor area: 4,869m2/ Project cost: ~ VND 40 Bil/ Period of realization: 2007-2008/ CDC's responsibilities: responsibilities: Basic design & construction design

TRUNG TÂM KHAI THÁC VÀ PHÁT TRIỂN CÁC DỊCH VỤ GIA TĂNG - VIỄN THÔNG NGHỆ AN
Chủ đầu tư: Viễn thông Nghệ An/ Loại Hình: Văn Phòng/ Địa Điểm: Nghệ An/ Chiều cao: 2 khối nhà 2 tầng và 5 tầng/ Tổng mức đầu tư: ~ 35 tỷ đồng/ Thời gian thực hiện: 2009-2011/ Công việc công ty đảm nhiệm: Lập dự án đầu tư xây dựng công trình, thiết kế sơ bộ & thiết kế thi công, Dự đoán chi tiết.

CENTER OF EXPLOiTING & DEVELOPING ADDITIONAL TELECOMMUNICATION SERVICES - NGHE AN TELECOMMUNICATION
Owner: Nghe An telecommunication / Project type: Modern Office Building/ Project location: Nghe An/ Project height: 02 Blocks with 2-5 Storeys/ Project cost: ~ VND 35 Bil/ Period of realization: 2009-2011/ CDC's responsibilities: Project feasibility study preparation, basic design and detailed design ; Detailed cost estimation.

Tâm huyết trong từng nét vẽ, bền đẹp cho mọi công trình

Passion in every detail, lasting value for all buildings

TRUNG TÂM ĐIỀU HÀNH VIỄN THÔNG KHU VỰC PHÍA BẮC MIỀN TRUNG
Chủ đầu tư: Viễn thông Nghệ An / Loại Hình: Văn phòng / Địa Điểm:Nghệ An / Chiều cao:02 khối 11 tầng và 8 tầng / Tổng diện tích sàn: 16,399m2 / Tổng mức đầu tư: 20 tỷ đồng / Thời gian thực hiện: 2009-2010 / Công việc công ty đảm nhiệm: Lập dự án đầu tư xây dựng công trình, thiết kế kỹ thuật và thiết kế bản vẽ thi công (Giải nhất thi tuyển phương án kiến trúc)

TELECOMMUNICATIONS MANAGEMENT CENTER
Owner: Nghe An Telecommunications/ Project type: Office Building/ Project location: Nghệ An / Project height:Two Buildings with 11-8 storeys / Total floor area: ~16,399m2 / Project cost: ~VND 240Bil / Period of realization: 2009-2010 / CDC's responsibilities: Consulting on Project feasibility study preparation & technical design and construction design. (Award-winning the frist prize of architectural competive examination)

Tâm huyết trong từng nét vẽ, bền đẹp cho mọi công trình

THÁP TÀI CHÍNH QUỐC TẾ
Chủ đầu tư: Công ty cổ phần đầu tư SCIC-Tổng công ty bảo hiểm nhân thọ (Bảo Việt) / Loại Hình: Văn phòng / Địa Điểm: Số 220- Trần Duy Hưng, quận Cầu Giấy, Hà Nội /Quy mô tổng diện tích sàn: Tòa nhà cao 150m, 34 tầng nổi, 3 tầng hầm; tổng diện tích sàn: 115.000m2/Năm thiết kế/ Hoàn thành xây dựng: 2014./ Phạm vi công việc: Lập dự án đầu tư và thiết kế 3 bước (liên danh cùng Kume Sekkei Nhật Bản).

INTERNATIONAL FINANCE TOWER
Owner: SCIC investment Jsc,-Bao Viet Corp,./ Project type: office Building Total floor area: 115,000m2; tower with 34 floors and 03 floors of basement/ Project location: 220 Tran Duy Hung Str, Cau Giay Distr, Hanoi / Period of realization: 2014/ CDC's responsibilities: Associate with Kume Sekke (Japan) in consulting work of investment project formation and 3 design steps .

Passion in every detail, lasting value for all buildings

VIỆN Y HỌC BIỂN VIỆT NAM - HẢI PHÒNG
Chủ đầu tư: Viện Y học biển Việt Nam/ Loại Hình: Viện y học biển / Địa điểm: Hải Phòng / Chiều cao: 6 tầng / Tổng diện tích sàn: 18,000m2/ Tổng mức đầu tư: 54 tỷ VNĐ/ Thời gian thực hiện: 2005-2006 / Công việc công ty đảm nhiệm: Thiết kế kỹ thuật, Thiết kế bản vẽ thi công

INSTITUTE OF NAUTICAL MEDICNE
Owner: Vietnam Institute of Nautical Medicine / Project type: Nautical Medical Institute / Project location: Hai Phong / Project height: 06 storeys / Total floor area: 18,000m2/ Project cost: ~VND 54 Bil, / Period of realization: 2005-2006 / CDC's responsibilities: Technical Design & Construction Design

TRUNG TÂM ĐIỀU HÀNH BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG TỈNH THANH HÓA
Chủ đầu tư: Bưu điện tỉnh Thanh Hóa / Loại Hình: Trung tâm điều hành bưu chính viễn thông / Địa Điểm xây dựng: Thanh Hóa/ Tổng mức đầu tư: 50 tỷ VNĐ/ Thời gian thực hiện: 2004-2007/ Công việc công ty đảm nhiệm: Lập dự án đầu tư xây dựng công trình, Thiết kế bản vẽ thi công

TELECOMMUNICATION OPERATING CENTER IN THANH HOA PROVINCE
Owner: Post office of Thanh Hoa Province/ Project type: Telecommunication operating center/ Project location: Thanh Hoa province/ Project cost: VND 50bil. / Period of realization:2004-2007 / CDC's responsibilities: Consulting on Project feasibility study preparation and construction design

Tâm huyết trong từng nét vẽ, bền đẹp cho mọi công trình

VĂN PHÒNG
Office

VĂN PHÒNG GIAO DỊCH TỔ HỢP KINH DOANH CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ DETECH
Chủ đầu tư: Công ty cổ phần hỗ trợ phát triển công nghệ DETECH / Loại Hình: Văn phòng/ Địa Điểm: Phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội/ Tổng diện tích sàn: 19,000m2/Năm thiết kế, thực hiện: 2015/ Công việc công ty đảm nhiệm: Lập dự án đầu tư xây dựng công trình và thiết kế BVTC.

DETECH - OFFICE OF BUSINESS COMPLEX ON TECHNOLOGICAL TRANSFER
Owner: Detech - Technology Development JSC/ Project type:Building / Project location: Dich Vong Hau ward, Cau Giay / Total floor area:19,000m2 / Period of realization: 2015/ CDC's responsibilities: Project feasibility study preparation, Construction design.

Passion in every detail, lasting value for all buildings

TRUNG TÂM HỘI CHỮ THẬP ĐỎ VIỆT NAM
Chủ đầu tư: Trung ương hội chữ thập đỏ Việt Nam/ Loại Hình: Nhà cao tầng/ Địa Điểm: Thanh trì, Hà Nội/ Chiều cao: 6 tầng/ Tổng diện tích sàn: 4ha/ Tổng mức đầu tư: ~50 tỷ đồng/ Thời gian thực hiện: 2005-2006/ Công việc công ty đảm nhiệm: Lập dự án đầu tư xây dựng công trình, Thiết kế bản vẽ thi công

VIETNAM RED CROSS ASSOCIATION
Owner: Vietnam Red Cross Central Association/ Project type: Office Building/ Project location: Thanh Tri, Ha Noi/ Project height: 6 storeys/ Total floor area: 4ha/ Project cost: ~VND 50 bil/ Period of realization: 2005-2006/ CDC's responsibilities : Consulting on Project feasibility study preparation and construction desgin

TRUNG TÂM HỘI NGHỊ QUỐC GIA
Chủ đầu tư: Bộ Xây Dựng Việt Nam/ Loại Hình: Trung tâm hội nghị Quốc Gia/ Địa Điểm: Mỹ Đình, Hà Nội/ Chiều cao: 4 tầng, 1 tầng hầm/ Tổng diện tích sàn: ~69,000m2/ Tổng mức đầu tư: ~4,280 tỷ VNĐ/ Thời gian thực hiện: 2004-2006/ Công việc công ty đảm nhiệm: Tư vấn cho GMP - Inros Lackner trong việc thiết kế bản vẽ thi công các hệ thông kĩ thuật cơ điện bên trong công trình.

NATIONAL CONFERENCE CENTER
Owner: Minitry of Construction of VietNam/ Project type: Conference center/ Project location: HaNoi/ Project height: 4 storeys, 1 basement/ Total floor area: ~69,000m2 / Project cost: ~VND 4,280 Bil / Period of realization: 2004-2006/ CDC's responsibilities: Sub Consultant of GMP - Inros Lackner for all phases of MEP designs.

Tâm huyết trong từng nét vẽ, bền đẹp cho mọi công trình

XÂY DỰNG MỞ RỘNG TRỤ SỞ CỤC VIỄN THÔNG
Chủ đầu tư: Cục Viễn Thông/ Loại Hình: Nhà cao tầng/ Địa Điểm: Đường Mễ Trì, Phường Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội/ Chiều cao: 27 tầng, 4 tầng hầm/ Tổng diện tích sàn: 44,470m/ Thời gian thực hiện: 2012/ Công việc công ty đảm nhiệm: Liên danh tư vấn với Nikken Sekkei trong việc lập dự án xây dựng công trình, thiết kế kĩ thuật, thiết kế bản vẽ thi công (Giải nhất thi kiến trúc quốc tế)

VNTA BUILDING
Owner: Viet Nam Telecommunication Authority/ Project type: Modern Office Building/ Project location: Me Tri Rd, Cau Giay Drst, Ha Noi/ Project height: 27 storeys, 04 Basements / Total floor area: 44,470m2/ CDC's responsibilities: Joint consulting with Nikken Sekkei on Project feasibility study preparation, technical design and construction design. (The first Prize International architectural conpetition)

Passion in every detail, lasting value for all buddings

TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH TP HỒ CHÍ MINH
Chủ đầu tư: UBND Thành Phố Hồ Chí Minh/ Loại Hình: Trung tâm hành chính/ Địa Điểm: TP Hồ Chí Minh/ Năm thiết kế: 2015/ Phạm vi công việc: Tư vấn địa phương tham gia Thi tuyển phương án kiến trúc với nhà thầu chính Nikken Sekkei Nhật Bản.

ADMINISTRATIVE CENTER OF HO CHI MINH CITY
Owner: Ho Chi Minh people's Committee/ Project type: Administrative center/ Project location: Ho Chi Minh/ Period of realization: 2015/ CDC's responsibilities : Local consultant, CDC associate with Nikken Sekkei (Japan) in attending architecural competitive examination.

HỖN HỢP VĂN PHÒNG, TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI, KHÁCH SẠN VÀ CHUNG CƯ
Chủ đầu tư: Công ty CP đầu tư và khoáng sản Hợp Thành/ Loại Hình: Hỗn hợp văn phòng, thương mại, khách sạn, căn hộ cho thuê/ Quy mô khoảng: 70,000m2 sàn/ Địa điểm xây dựng: Hà Nội

COMPLEX OF OFFICE, BUSINESS CENTER, HOTEL AND APARTMENT
Owner: Hop Thanh mineral & Investment JSC/ Project type: Complex of office, business center, hotel and complex/ Total of construction area: 70,000m2/ Project location: Ha Noi

TÒA NHÀ 97 LÁNG HẠ - HÀ NỘI
Chủ đầu tư: Công ty CP bất động sản Dầu khí/ Loại hình: Nhà cao tầng / Chiều cao:28 tầng nổi - 3 tầng hầm / Tổng diện tích sàn: 53.929m2/ Địa điểm: Số 97 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội/ Tổng mức đầu tư: 970 tỷ đồng / Thời gian thực hiện: 2011-2012/ Công việc công ty đảm nhiệm: thiết kế mỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công

97 LANG HA BUILDING
Owner: Petrowaco/ Project type: Hight Rise building/ Project Height 28 storeys - 03 Basements/ Total floor area: 53,929m2 / Project Location: 97 Lang Ha Str, Dong Da Dist, Ha Noi city/ Project cost: VND 970 Bil / Period of realization: 2011-2012 / Firm's responsibilities: Technical Design, Construction Design

Tâm huyết trong từng nét vẽ, bền đẹp cho mọi công trình

TÒA NHÀ HỖN HỢP HH2
Chủ đầu tư: Công ty Cp Mekong Land/ Loại Hình: Tòa nhà hỗn hợp/ Chiều cao: 34 tầng / Tổng diện tích sàn: 155,356 m2/ Địa điểm: Lô A44 HH2, Khu đô thị Lê Trọng Tấn- Gelexico, Hoài Đức, Hà Nội/ Tổng mức đầu tư: 1,100 tỷ đồng/ Thời gian thực hiện: 2010-2012/ Công việc công ty đảm nhiệm: Lập dự án đầu tư xây dựng công trình, thiết kế cơ sở, thiết kế thi công, dự toán chi tiết

HH2 COMPLEX BUILDING
Owner: Mekong Land JSC,/ Project type: Complex high-rise building/ Project height: 34 storeys/ Total floor area: 155,356 m2 / Project location: A4 HH2, Le Trong Tan - Gelexico Urban Area, Ha Noi City/ Project cost: 1,100 bill VND / Period of realization: 2010-2012/ CDC's responsibilities: Project feasibility study preparation, basic design, construction desgin, detailed cost estimation.

CHUNG CƯ CAO CẤP SỐ 5 NGUYỄN CHÍ THANH
Chủ đầu tư: Công ty xây dựng công nghiệp/ Loại Hình: Chung cư cao tầng / Địa Điểm: Hà Nội / Chiều cao: 25 tầng/ Tổng diện tích sàn: 34,220 m2 / Tổng mức đầu tư: 170 tỷ VNĐ/ Thời gian thực hiện: 2002-2006 / Công việc công ty đảm nhiệm: Lập dự án đầu tư xây dựng công trình, Thiết kế bản vẽ thi công

HIGH RISE APARTMENT AND BUSINESS SERVICES No5 NGUYEN CHI THANH
Owner: Industrial Construction Company/ Project type: High-rise Apartments / Project location: Hanoi/ Project height: 25 storeys / Total floor area: ~34,220 m2 / Project cost: ~VND 170 bill / Period of realization: 2002-2006/ CDC's responsibilities: Consulting on Project feasibility study preparation and construction design.

Passion in every detail, lasting value for all buildings.

KHU NHÀ Ở DỊCH VỤ, THƯƠNG MẠI VÀ TRƯỜNG HỌC - NAM ĐÔ
Chủ đầu tư: Công ty cổ phần đầu tư dầu khí toàn cầu/ Loại Hình: Chung cư cao tầng/ Địa Điểm: 609 Trương Định - Hoàng Mai - Hà Nội/ Chiều cao: 28 tầng/ Tổng diện tích sàn: 128,065m2/ Tổng mức đầu tư: 1,300 tỷ đồng/ Thời gian thực hiện: 2010-2014/ Công việc công ty đảm nhiệm: Lập dự án đầu tư xây dựng công trình, thiết kế kỹ thuật, thiết kế thi công, dự toàn chi tiết.

NAMDO - COMPLEX
Owner: GP-Invest corp / Project type: High-rise Apartments/ Project location: 609 Truong Dinh - Hoang Mai - Ha Noi/ Project height: 28 storeys/ Total floor area: 128,065m2/ Project cost: VND 1,300 Bil/ Period of realization: 2010-2014/ CDC's responsibilities: Project feasibility study preparation, technical design, construction desgin and detailed cost-estimation.

KHU NHÀ Ở THẠCH BÀN
Chủ đầu tư: Công ty Đầu tư phát triển và Đô thị - BQP/ Loại Hình: Chung cư, nhà trẻ, nhà công cộng, khu nhà thấp tầng/ Địa Điểm: Phường Thạch Bàn, Q.Long Biên, TP Hà Nội/ Tổng mức đầu tư:~1,200 tỷ đồng / Thời gian thực hiện: 2010/ Công việc công ty đảm nhiệm: Lập dự án đầu tư xây dựng công trình, thiết kế sơ bộ

THACH BAN HOUSING NEW TOWN
Owner: Investment company on urban and house development - under Ministry of Defence/ Project type: Appartment; kindergarten/ Project location:Thach Ban Ward, Long Bien Dist, Hanoi / Project cost: VND 1,200 Bil / Period of realization: 2010/ CDC's responsibilities: Consulting on Project feasibility study preparation, Concept Design.

CHUNG CƯ
Apartments

TỔ HỢP NHÀ Ở CAO TẦNG, VĂN PHÒNG SIÊU THỊ VÀ DỊCH VỤ VIGLACERA
Chủ đầu tư: Tổng công ty thủy tinh và gốm xây dựng - Công ty đầu tư và phát triển hạ tầng/ Loại Hình: Tòa nhà hỗn hợp/ Địa Điểm: Hà Nội/ Chiều cao: Chung cư 18 tầng - Văn phòng 10 tầng/ Tổng diện tích sàn: 21,875m2/ Tổng mức đầu tư: 150 tỷ đồng/ Thời gian thực hiện: 2007/ Công việc công ty đảm nhiệm: Lập dự án đầu tư xây dựng công trình, thiết kế bản vẽ thi công.

COMPLEX BUILDING OF APARTMENT, OFFICE AND SUPERMARKET-VIGLACERA
Owner: Investment and Infrastructural Development Company Under Viglacera corporation/ Project type: Complex High-rise Building/ Project location: Hanoi/ Project height: Apartment 18 storeys - Office 10 storeys/ Total floor area: ~21,875m2/ Project cost:~ VND 150 Bil / Period of realization: 2007/ CDC's responsibilities: consulting on Project feasibility study preparation and construction design.

TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI VÀ CHUNG CƯ CAO TẦNG BMC - VINH I
Chủ đầu tư: Công ty vật liệu xây dựng và xây lắp BMC Bộ Thương Mại/ Loại hình: Tòa nhà hỗn hợp / Địa Điểm: Tp Vinh, Nghệ An/ Chiều cao: 18 tầng / Tổng diện tích sàn: 30,945 m2/ Tổng mức đầu tư: ~170 tỷ VNĐ / Thời gian thực hiện: 2006 / Công việc công ty đảm nhiệm: Tư vấn lập dự án đầu tư xây dựng công trình, thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán

BMC VINH I -TRADING CENTER AND APARTMENT BUILDING
Owner: BMC - Construction and Material company under MoT/ Project type: Complex High-rise Building / Project location: Vinh city/ Project height: 18 storeys / Total floor area: ~30,945 m2/ Project cost: ~VND 170 Bill/ Period of realization: 2006/ CDC's responsibilities: Project feasibility study preparation, technical design, construction design and detailed cost-estimation.

Tâm huyết trong từng nét vẽ, bền đẹp cho mọi công trình

TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI VĂN PHÒNG CAO ỐC XANH - TP HỒ CHÍ MINH
Chủ đầu tư: Công ty xây dựng số 8 - Tổng công ty xây dựng số 1/ Loại hình: tòa nhà hỗn hợp / Địa điểm: TP Hồ Chí Minh/ Chiều cao: Tháp đôi 19 tầng/ Tổng diện tích sàn: 46,432 m2/ Tổng mức đầu tư:~245 tỷ VNĐ / Thời gian thực hiện: 2005-2007/ Công việc công ty đảm nhiệm: Lập dự án đầu tư xây dựng công trình, Thiết kế kỹ thuật, Thiết kế bản vẽ thi công.

COMPLEX GREEN BUILDING OF OFFICE - APARTMENT AND TRADING CENTER
Owner: Construction Company No8 under Construction Corp., No1/ Project type: Complex High-rise Building/ Project location: Ho Chi Minh city/ Project height: Twin Tower with 19 storeys / Total floor area: 46,423 m2 / Project cost: ~VND 245 Bill / Period of realization: 2005-2007/ CDC's responsibilities: *consulting on Project feasibility study preparation, technical design and construction design.*

KHU NHÀ Ở CT1 TẠI KHU ĐÔ THỊ NAM THĂNG LONG - CIPUTRA HÀ NỘI
Chủ đầu tư: Citra Westlake City Development Co.,Ltd/ Loại hình: Chung cư/ Địa điểm: Hà Nội/ Chiều cao: 25 tầng/ Tổng diện tích sàn: 37,200 m2 / Tổng mức đầu tư: 620 tỷ VNĐ / Thời gian thực hiện: 2004-2008 / Công việc công ty đảm nhiệm: Thiết kế kỹ thuật, BVTC

CT1 APARTMENT BUILDING - SOUTHERN THANG LONG NEW TOWN - CIPUTRA
Owner: Citra Westlake City Development Co., Ltd/ Project type: High-rise Apartments / Project location: Ha Noi/ Project height: 25 storeys / Total floor area: ~37,200 m2/ Project cost: ~VND 620 Bill / Period of realization: / CDC's responsibilities: Technical Design & Construction Design

Passion in every detail, lasting value for all buildings.

TỔ HỢP NHÀ Ở CHO THUÊ KẾT HỢP VĂN PHÒNG VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI TRUNG VĂN
Chủ đầu tư: Công ty cổ phần xây dựng cấp thoát nước và môi trường Việt Nam/ Loại Hình: Nhà ở cho thuê, tổ hợp văn phòng và trung tâm thương mại/ Địa Điểm: Hà Nội/ Chiều cao: 25 tầng/ Tổng diện tích sàn: 66,830m2/ Tổng mức đầu tư: ~808 tỷ VNĐ/ Thời gian thực hiện: 2009/ Công việc công ty đảm nhiệm: thiết kế kĩ thuật, thiết kế bản vẽ thi công.

THE COMPLEX OF APARTMENT, OFFICE AND BUSINESS CENTER IN TRUNG VAN COMMUNE
Owner: VIWASEEN CORP/ Project type: Complex High-rise Building/ Project location: Trung Van - Hanoi/ Project height: 25 storeys/ Total floor area:~66,830m2 / Project cost: VND 808 Bil / Period of realization:2009 / CDC's responsibilities: Technical design and construction design.

Tâm huyết trong từng nét vẽ, bền đẹp cho mọi công trình

TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI VÀ CHUNG CƯ CAO TẦNG BMC VINH II
Chủ đầu tư: Công ty vật liệu xây dựng và xây lắp BMC Bộ Thương mại/ Loại hình: Tòa nhà hỗn hợp/ Địa điểm: TP Vinh, Nghệ An/ Chiều cao: 18 tầng/ Tổng diện tích sàn: 62,000m2/ Tổng mức đầu tư: ~560 tỷ VNĐ/ Thời gian thực hiện: 2007/ Công việc công ty đảm nhiệm: Lập dự án đầu tư xây dựng công trình

BMC VINH II - TRADING CENTER AND APARTMENT BUILDING
Owner: BMC - Construction and Material company under MOT/ Project type: Complex High-rise Building / Project location: Vinh city/ Project height: 18 storeys/ Total floor area: ~62,000m2/ Project cost: ~VND 560 Bil/ Period of realization: 2007/ CDC's responsibilities: Consulting on Project Investment Formation & Basic Design.

TỔ HỢP CHUNG CƯ CAO TẦNG VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI VĂN PHÚ (CT07, CT09, CT10, CT11, CT06)
Chủ đầu tư: Công ty cổ phần đầu tư Văn Phú/ Loại hình: Tòa nhà hỗn hợp/ Địa điểm: Hà Đông, Hà Nội/ Chiều cao: 40-48 tầng/ Tổng diện tích sàn: 864,036 m2/ Tổng mức đầu tư:~5000 tỷ đồng / Thời gian thực hiện: 2009-2011/ Công việc công ty đảm nhiệm: Lập dự án đầu tư xây dựng công trình, thiết kế kĩ thuật và tổng dự toán. Kết hợp vs Nihon Sekkei International Inc.

VAN PHU APARTMENT & BUSINESS CENTER / (CT07, CT09, CT10, CT11, CT06)
Owner: Van Phu investment JSC/ Project type: complex High-rise building/ Project location: Ha Dong, Ha Noi/ Project height: 40-48 storeys / Total floor area: 864,036 m2/ Project cost: ~ VND 5000 Bil/ Period of realization: 2009-2011/ CDC's responsibilities: join consulting with Nihon Sekkei international inc, on Project feasibility study preparation , technical design and total cost-estimation.

Passion in every detail, lasting value for all buildings.

MINH NGỌC PLAZA
Chủ đầu tư: Công ty cổ phần Ngọc Minh/ Loại hình: Tổ hợp nhà ở và dịch vụ thương mại/ Địa điểm: Bắc Giang/ Chiều cao: 18 tầng/ Tổng diện tích sàn: 38,960 m2/ Tổng mức đầu tư: ~236 tỷ VNĐ/ Thời gian thực hiện: 2008/ Công việc công ty đảm nhiệm: Thiết kế cơ sở, thiết kế bản vẽ thi công

MINH NGOC PLAZA
Owner: Ngoc Minh JSC.,/ Project type: Complex High-rise Building and Trading center/ Project location: Bac Giang/ Project height: 18 storeys/ Total floor area: ~38.960 m2/ Project cost: ~VND 236 Bil/ Period of realization: 2008/ CDC's responsibilities: Basic design and construction design.

Tâm huyết trong từng nét vẽ, bền đẹp cho mọi công trình

HYUNDAI HILLSTATE HA NOI
Chủ đầu tư: Huindai RNC Hà Tây/ Loại hình: Chung cư, Văn phòng, Biệt thự/ Địa điểm: Phường Hà Cầu, Q.Hà Đông, Hà Nội/ Chiều cao: 32 tầng + 4 tầng + 23 tầng/ Tổng diện tích sàn: 255,543 m2/ Thời gian thực hiện: 2011/ Công việc công ty đảm nhiệm: Tư vấn phụ cho Hyundai RNC (Hàn Quốc) trong việc quy hoạch tổng mặt bằng phương án kiến trúc, bản vẽ thi công

HYUNDAI HILLSTAGE HA NOI
Owner: Hyundai Hatay RNC/ Project type: aparment, office and villa/ Project location: Ha Cau Ward, Ha Dong dist, Ha Noi/ Project height: 32-23 storeys / Total floor area: 255,543 m2/ Period of realization: 2011/ CDC's responsibilities: Sub-consultant of Hyundai RNC on Master Planning, construction design.

TÒA NHÀ HABUBANK B6 GIẢNG VÕ
Chủ đầu tư: Công ty TNHH đầu tư và phát triển công nghệ MEFRIMEX/ Loại hình: Chung cư/ Địa điểm: Giảng võ, Hà Nội/ Chiều cao: 22 tầng/ Tổng diện tích sàn: 37,400m2/ Tổng mức đầu tư: 374 tỷ đồng/ Thời gian thực hiện: 2010-2013/ Công việc công ty đảm nhiệm: Tư vấn phụ cho GMP international trong việc lập dự án đầu tư xây dựng công trình, thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán.

HABUBANK BUILDING B6 GIANG VO
Owner: MEFRIMEX/ Project type: Aparments/ Project location: Giang Vo, Ha Noi/ Project height: 22 storeys / Total floor area: 37,400 m2 / Project cost: VND 374 bil/ Period of realization: 2010-2013/ CDC's responsibilities: Sub-consultant of GMP International for Project feasibility study preparation, technical design, cosntruction design and cost estimation.

TÒA NHÀ HABUBANK B7 GIẢNG VÕ
Chủ đầu tư: Công ty TNHH đầu tư và phát triển công nghệ MEFRIMEX/ Loại hình: Chung cư/ Địa điểm: Giảng võ, Hà Nội/ Chiều cao: 19 tầng/ Tổng diện tích sàn: 25,071 m2/ Tổng mức đầu tư: 250 tỷ đồng/ Thời gian thực hiện: 2010-2013/ Công việc công ty đảm nhiệm: Tư vấn phụ cho GMP international trong việc lập dự án đầu tư xây dựng công trình, thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán.

HABUBANK BUILDING B7 GIANG VO
Owner: MEFRIMEX/ Project type:Aparment / Project location: Giang Vo, Ha Noi/ Project height: 19 storeys/ Total floor area: 25,071 m2/ Project cost: VND 250 Bil/ Period of realization: 2010-2013/ CDC's responsibilities: Sub-consultant of GMP International for Project feasibility study preparation, technical design, construction design and cost estimation.

Passion in every detail, lasting value for all buildings.

NHÀ CHUNG CƯ CAO TẦNG A-CT2B DỰ ÁN KHU NHÀ Ở BỘ TƯ LỆNH THỦ ĐÔ HÀ NỘI
Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án số 2- Tổng công ty đầu tư và phát triển Nhà và đô thị - Bộ Quốc Phòng/ Loại hình: Chung cư/ Địa điểm: Phường Yên Nghĩa, Quận Hà Đông, TP Hà Nội/ Chiều cao: 19 tầng/ Tổng diện tích sàn: 25,270/ Năm thiết kế - Hoàn thành xây dựng: 2013/2015 / Phạm vi công việc: Lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán chi tiết

HIGH BUILDING A-CT2B - APARTMENT OF HA NOI COMMAD
Owner:PMU No2, Urban & House development and investment / corporation – Ministry of Defence / Project type: High-rise building with 19 floors/ Total of construction: 25,270m2 / Project location: Yen Nghia – Ha Noi / Period of realization: 2013-2015/ CDC's responsibilities: Construction design and detailed cost estimation.

Tâm huyết trong từng nét vẽ, bền đẹp cho mọi công trình

DỰ ÁN XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH NHÀ Ở MHDI-1
Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án số 2- Tổng công ty đầu tư và phát triển Nhà và đô thị - Bộ Quốc Phòng / Loại hình: Chung cư/ Địa điểm: Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội/ Hoàn thành xây dựng: 2015/ Phạm vi công việc: Thiết kế quy hoạch tổng mặt bằng, lập phương án kiến trúc sơ bộ, lập dự án đầu tư/ Năm thiết kế .

MHDI-1APARTMENT PROJECT
Owner: PMU No2, Urban & House development and investment / corporation - Ministry of Defence / Project type: Apartment/ Project location: My Dinh 2, Southern TuLiem, Ha Noi/ Period of realization: 2015/ CDC's responsibilities: General layout; concept design and Prooject feasibility study preparation.

Passion in every detail, lasting value for all buildings.

CÔNG TRÌNH KHU NHÀ Ở CAO TẦNG DỰ ÁN HẢI ĐĂNG CITY
Chủ đầu tư: Công ty cổ phần đầu tư địa ốc Hải Đăng/ Loại hình: Chung cư/ Địa điểm: Ô đất NO-CT1 Mỹ Đình, Từ Liêm, Mai Dịch, Hà Nội/ Chiều cao: 30 tầng, 2 tầng hầm / Tổng diện tích sàn: 101,146 m2/ Thời gian thực hiện: 2014/ Phạm vi công việc: Lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật – Tổng dự toán và thiết kế bản vẽ thi công - dự toán chi tiết.

HAI DANG CITY - HIGH RISE BUILDING
Owner: Hai Dang real estate investment JSC/ Project type: High-rise Building / Project location: My Dinh commune/ Project height: 30 storeys, 02 basements/ Total construction area: 101,146m2/ Period of realization: 2014/ CDC's responsibilities: Technicial design; Total cost estimation and construction design; Detail cost estimation.

Tâm huyết trong từng nét vẽ, bền đẹp cho mọi công trình

CHUNG CƯ
Apartments

TÒA NHÀ HỖN HỢP VĂN PHÒNG, THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KẾT HỢP NHÀ Ở CAO TẦNG
Chủ đầu tư: Công ty cổ phần tasco/ Loại hình: Chung cư / Địa điểm: ô đất HH.III.12.2 – KĐT mới Pháp Vân, Tứ Hiệp, Hoàng Mai, Hà Nội/ Tổng diện tích sàn: 15.800m2/ Năm thực hiện: 2015-2017/ Phạm vi công việc: Tư vấn phương án kiến trúc sơ bộ và lập dự án đầu tư xây dưng công trình điều chỉnh, Tư vấn bản vẽ thi công và lập dự toán.

BUILDING COMPLEX OF OFFICE, TRADING CENTER AND HIGH RISE BUILDING
Owner: Tasco JSC/ Project type: High rise building/ Project location: HH.III.12.2 Phap Van new town, Tu Hiep, Hoang Mai distr, Ha Noi/ Total construction area: 15,800m2/ Period of realization:2015-2017 / CDC's responsibilities: consulting architectural concept design and project feasibility study preparation; Construction design and cost estimation

Passion in every detail, lasting value for all buildings.

DỰ ÁN KHU HỖN HỢP NHÀ Ở, DỊCH VỤ, THƯƠNG MẠI, VĂN PHÒNG, TRƯỜNG HỌC (TRÀNG AN)
Chủ đầu tư: Công ty TNHH Đầu tư Toàn cầu Tràng An/ Loại hình: Tòa nhà hỗn hợp/ Địa điểm: số 1 Phùng Chí Kiên, Phường Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội/ Quy mô tổng diện tích sàn: Các tòa nhà cao từ 18 đến 28 tầng nổi, 2 tầng hầm , Tổng diện tích sàn: 160,000 m2/ Thời gian thực hiện: 2014-2015/ Phạm vi công việc: Lập điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình; lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật và thiết kế bản vẽ thi công.

TRANG AN – BUILDING COMPLEX OF BUSINESS CENTER, OFFICE, SCHOOL AND APARTMENT (TRANG AN)
Owner: Trang An Global investment Ltd,./ Project type: Complex Building / Project location: Phung Chi Kien str, Nghia Do ward, Cau Giay, Ha Noi / Total construction area: 160,000m2; 18-28 storey building/ Period of realization: 2014-2015/ CDC's responsibilities: adjustment project feasibility study preparation; technical design and construction design.

Tâm huyết trong từng nét vẽ, bền đẹp cho mọi công trình

CHUNG CƯ
Apartments

DỰ ÁN KHU HỖN HỢP NHÀ Ở, DỊCH VỤ, THƯƠNG MẠI, VĂN PHÒNG, TRƯỜNG HỌC (TRÀNG AN)

TRANG AN – BUILDING COMPLEX OF BUSINESS CENTER, OFFICE, SCHOOL AND APARTMENT

Passion in every detail, lasting value for all buildings.

VINHOMES TIMECITY – PARKHILL 2
Chủ đầu tư: Công ty cổ phần phát triển đô thị Nam Hà Nội / Loại hình:Dự án tòa nhà hỗn hợp 4 tháp 34 tầng, 2 tầng hầm / Địa điểm: Quần thể đô thị Times City, Minh Khai, Hà Nội/ Quy mô diện tích sàn: 307,700m2/ Thời gian thực hiện: 2015-2017/ Công việc công ty đảm nhiệm: Thiết kế bản vẽ thi công

VINHOMES TIMECITY – PARKHILL 2
Owner: Southern Ha Noi new town development JSC.,/ Project type: Complex building: 4 buildings with 34 floors and 2 basements/ Project location: Times City,Minh Khai Ha Noi/ Total of construction area: 307,700m2/ Period of realization: 2015-2017/ CDC's responsibilities: construction design.

Tâm huyết trong từng nét vẽ, bền đẹp cho mọi công trình

NHÀ Ở CHO CÁN BỘ CHIẾN SỸ THUỘC TỔNG CỤC CẢNH SÁT – BỘ CÔNG AN
Chủ đầu tư: Công ty cổ phần thương mại – xây dựng 379/ Địa điểm: Phường Phương Canh, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội/ Thể loại công trình: 1 tầng hầm + 21 tầng nổi/ Quy mô diện tích sàn: 9152m2/ Thời gian thực hiện: 2015-2019/ Công việc công ty đảm nhiệm: Thiết kế cơ sở và lập Báo cáo khả thi, Thiết kế bản vẽ thi công.

APARTMENT OF OFFICE AND SOLDIER OF GENERAL DEPARTMENT – MINISTRY OF PUBLIC SECURITY:
Owner: 379 construction – commercial JSC/ Project type: Apartment with 21 floors and 1 basement/ Total construction area: 9,152m2/ Project location: Phuong Canh, Southern Tu Liem, Ha Noi/ Period of realization: 2015-2019/ CDC's responsibilities: Basic design and prepare the feasibility study report; Construction design.

Passion in every detail, lasting value for all buildings.

CHUNG CƯ
Apartments

NHÀ Ở 319 BỒ ĐỀ
Chủ đầu tư : Tổng công ty 319 – Công ty TNHH một thành viên 319.3 / Địa điểm : Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, TP Hà Nội. / Dự án có tổng diện tích 19.750m2 chia làm 2 khu : Khu thấp tầng có sân vườn diện tích 9.408m2. Diện tích sàn 31.132 m2 tầng cao công trình 5 tầng. Khu xây dựng chung cư cao tầng &thương mại có diện tích sàn nổi 15.515m2 tầng cao công trình 2-25 tầng/Tổng mức đầu tư : 1.326.400.000.000 đồng. / Thời gian thực hiện 2015-2016. / Công việc công ty thực hiện : thiết kế bản vẽ thi công.

319 BO DE RESIDENCE AREA:
*Owner: 319 Corporation – 319.3 one member Ltd., Company / Project location: Long Bien Dist., Ha Noi /Total of floor area: Total of two areas: 19.750m2: *Area Adjacent house has total of garden area: 9,408m2. Total of floor are: 31,132m2, 5 storey construction. * Apartment and trading center: total of floor are 15,515m2; 2-25 storey building. / Project cost: VND 1,326,400,000,000 Bil., / Period of realization: 2015-2016 / CDC's responsibilities: Construction design*

Tâm huyết trong từng nét vẽ, bền đẹp cho mọi công trình

Hỗn hợp Trung tâm thương mại, Văn phòng và Chung cư
The Complex of Trading Center, Offices and Apartments

TÒA NHÀ HỖN HỢP HH4
Chủ đầu tư: Tổng công ty Sông Đà/ Loại hình: Văn Phòng/ Chiều cao: 2 khối 27 tầng, 02 tầng hầm/ Tổng diện tích sàn: 76,451 m2/ Địa điểm: Đường Phạm Hùng, Cầu Giấy, Hà Nội/ Thời gian thực hiện: 2004-2007/ Công việc công ty đảm nhiệm: Thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán. Nhà thầu tư vấn chính, lập dự án đầu tư xây dựng công trình và thiết kế cơ sở: công ty TNHH kỹ thuật và xây dựng HASHIN (Hàn Quốc)

HH4 COMPLEX BUILDING
Owner: Song Da corporation/ Project type: Modern Office Building/ Project location: Pham Hung Str, Cau Giay, Ha Noi/ Project height: Twin Town 27 storeys, 02 basements / Total floor area: 76,451 m2/ Period of realization: 2004-2007/ CDC's responsibilities: Sub- Consultant of HANSHIN Enigineering & Construction Ltd (Korea) for technical design; Construction design and cost estimation (Main-consultant). HANSHIN E&C Ltd, : Project feasibility study preparation and Basic design.

Passion in every detail, lasting value for all buildings.

VĂN PHÒNG LÀM VIỆC KẾT HỢP DỊCH VỤ CAO CẤP VIETINBANK HUẾ
Chủ đầu tư: Ngân hàng TMCP công thương Việt Nam/ Loại hình: VP kết hợp khách sạn/ Địa điểm: số 02 Lê Quý Đôn, TP.Huế/ Chiều cao: 30 tầng/ Tổng diện tích sàn: 39,000m2/ Tổng mức đầu tư: 830 tỷ VNĐ/ Thời gian thực hiện: 2011/ Công việc công ty đảm nhiệm: Kết hợp với công ty Line Architec (Hàn Quốc), Thiết kế cơ sở, TKT, BVTC và Tổng dự toán

THE COMPLEX BUILDING OF BANK OFFICE AND VIETINBANK HUE HOTEL
Owner: Vietinbank/ Project type: Complex High-rise building of office and Hotel / Project location: No2 Le Quy Don str, Hue city/ Project height: 30 floors / Total floor area: 39,000m2/ Project cost:VND 830 Bil / Period of realization: 2011/ CDC's responsibilities: Sub-Construction of Line Architect Engineers (Korea) for basic design, technical design, construction design and total cost estimation.

Tâm huyết trong từng nét vẽ, bền đẹp cho mọi công trình

Hỗn hợp Trung tâm thương mại, Văn phòng và Chung cư
The Complex of Trading Center, Offices and Apartments

TÒA NHÀ HỖN HỢP CAO TẦNG AZ SKY
Chủ đầu tư: Công ty cổ phần bất động sản AZ/ Loại hình: Tòa nhà hỗn hợp/ Địa điểm: Hà Nội/ Chiều cao: Tháp đôi 39 tầng/ Tổng diện tích sàn: ~80,000 m2/ Tổng mức đầu tư: ~841 tỷ VNĐ/ Thời gian thực hiện: 2009-2010/ Công việc công ty đảm nhiệm: Thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật, lập dự toán. Thiết kế bản vẽ thi công và tổng dự toán xây dựng công trình

AZ SKY BUILDING
Owner: AZ real estate JSC Company/ Project type: Twin town with 30 storeys/ Project location: Ha Noi/ Total floor area: ~ 80,000 m2/ Project cost:~ VND 841 Bil / Period of realization: 2009-2010/ CDC's responsibilities: Basic design, technical design, cost estimation, construction design and total const estimation

TÒA NHÀ BMC CỬA LÒ PLAZA
Chủ đầu tư: Công ty xây lắp thương mại BMC – Bộ công thương/ Loại hình: Tòa Nhà hỗn hợp/ Địa điểm: Cửa Lò, Nghệ An/ Chiều cao: 2 khối nhà 19 tầng và 23 tầng, 01 tầng hầm/ Tổng diện tích sàn: 54,000 m2/ Tổng mức đầu tư: ~1000 tỷ VNĐ/ Thời gian thực hiện: 2008-2009/ Công việc công ty đảm nhiệm: Lập dự án đầu tư xây dựng công trình, thiết kế kĩ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán chi tiết

BMC CUA LO PLAZA
Owner: BMC commercial construction Corp – Ministry of industria- land trande/ Project type: Complex High rise building / Project location: Cua Lo, Nghe An Provice / Project height: Two towers with 19 storeys and 23 storeys, 01 basement / Total floor area: ~ 54,000m2/ Project cost: ~VND 1000 bil/ Period of realization: 2008-2009/ CDC's responsibilities: Project feasibility study preparation, technical design, construction design and detailed cost estimation.

Passion in every detail, lasting value for all buildings.

KHU NHÀ Ở KẾT HỢP VĂN PHÒNG VÀ DỊCH VỤ
Chủ đầu tư: Công ty TNHH kinh doanh nhà Vĩnh Hưng/ Loại hình: Tòa nhà Hỗn hợp/ Địa điểm: Hoàng Mai, Hà Nội/ Chiều cao: 25-35 tầng/ Tổng mức đầu tư: ~1,182 VNĐ/ Thời gian thực hiện: 2009/ Công việc công ty đảm nhiệm: Lập dự án đầu tư xây dựng công trình, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán

THE COMPLEX OF APARTMENT, OFFICE AND BUSINESS CENTER
Owner: Vinh Hung Ltd/ Project type: Complex High rise building / Project location: Hanoi/ Project height: 02 tower with 25-35 storeys/ Project cost:~ VND 1,182 bil / Period of realization: 2009/ FCDC's responsibilities: Project feasibility study preparation, construction design and cost estimation.

Tâm huyết trong từng nét vẽ, bền đẹp cho mọi công trình

Hỗn hợp Trung tâm thương mại, Văn phòng và Chung cư
The Complex of Trading Center, Offices and Apartments

TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI, VĂN PHÒNG CHO THUÊ, NHÀ Ở VÀ CHỢ TRUNG HÒA
Chủ đầu tư: Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và phát triển công nghệ cao/ Loại hình: Tòa nhà hỗn hợp/ Địa điểm: Trần Duy Hưng, Hà Nội/ Chiều cao:34 tầng, 2 tầng hầm / Tổng diện tích sàn: ~58,105m2/ Tổng mức đầu tư: ~580 tỷ VNĐ/ Thời gian thực hiện: 2007-2010/ Công việc công ty đảm nhiệm: Lập dự án đầu tư xây dựng công trình, thiết kế kỹ thuật, tổng dự toán, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán chi tiết

TRUNG HOA COMPLEX OF APARTMENTM OFFICES, COMMERCIAL & SUPERMARKET
Owner: High-technology development and construction investment JSC., / Project type: Complex High-rise Building/ Project location: Tran Duy Hung stress, Ha Noi/ Project height: 34 storeys, 02 basements/ Total floor area: ~58,105 m2/ Project cost: ~VND 580 Bil/ Period of realization: 2007-2010/ CDC's responsibilities: Project feasibility study preparation, technical design, total cost estimation, construction design and detailed cost estimation

TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI VÀ NHÀ Ở CĂN HỘ XÂY LẮP ĐIỆN 1 (PCC1)
Chủ đầu tư: Công ty cổ phần xây lắp điện 1/ Loại hình: Tòa nhà hỗn hợp/ Địa điểm: Phố Trần Bình, Hà Nội/ Chiều cao: 25 tầng/ Tổng mức đầu tư: 604 tỷ đồng/ Thời gian thực hiện: 2009/ Công việc công ty đảm nhiệm: Thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán

BUSINESS CENTER AND APARTMENT (PCC1)
Owner: Electrical construction JSC., No1 (PCC1)/ Project type: Complex High-rise Building/ Project location: Hanoi/ Project height: 25 storeys/ Project cost: ~VND 604 Bil/ Period of realization: 2009/ CDC's responsibilities: Technical design, construction design and cost estimation

Passion in every detail, lasting value for all buildings.

TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI, VĂN PHÒNG VÀ CHUNG CƯ CAO CẤP MATEXIM PLAZA
Chủ đầu tư: Công ty cổ phần Matexim Hải Phòng/ Loại hình: Tòa nhà hỗn hợp/ Địa điểm: Hải phòng/ Chiều cao: 30 tầng, 4 tầng hầm/ Tổng diện tích sàn: 47,112 m2/ Tổng mức đầu tư: ~1,500 tỷ VNĐ/ Thời gian thực hiện: 2010/ Công việc công ty đảm nhiệm: Kết hợp với GMP – Inros Lackner trong việc Lập dự án đầu tư xây dựng công trình, thiết kế kỹ thuật thi công và dự toán

MATEXIM PLAZA - TRADING CENTER, OFFICE AND APARTMENT
Owner: Matexim Hai Phong JSC.,/ Project type: Complex High-rise Building/ Project location: Hai Phong/ Project height: 30 storeies and 04 basements/ Total floor area: ~47,112 m2/ Project cost: ~1,500 Bil VND/ Period of realization: 2010 / CDC's responsibilities: Joint Consulting with GMP – Inros Lackner for Project feasibility study preparation, technical design and construction desgin.

Hỗn hợp Trung tâm thương mại, Văn phòng và Chung cư
The Complex of Trading Center, Offices and Apartments

CHUNG CƯ AN LẠC
Chủ đầu tư: Công ty cổ phần An Lạc/ Loại hình: Tòa nhà hỗn hợp/ Địa điểm: Hà Đông/ Chiều cao: 21 tầng/ Tổng mức đầu tư: ~167 tỷ VNĐ/ Thời gian thực hiện: 2009-2011 / Công việc công ty đảm nhiệm: Thiết kế cơ sở, thiết kế bản vẽ thi công

AN LAC APARTMENT
Owner: An Lac JSC.,/ Project type: Complex High-rise Building/ Project location: Ha Dong, Ha Noi/ Project height: 21 storeys/ Project cost: ~VND 167 bil/ Period of realization: 2009-2011/ CDC's responsibilities: Basic design, construction design

DỰ ÁN "TỔ HỢP TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI, VĂN PHÒNG NHÀ Ở CAO CẤP"
Chủ đầu tư: Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Hà Tây/ Loại hình: Tòa nhà hỗn hợp/ Địa điểm: 210 Quang Trung, Hà Đông, Hà Nội/ Chiều cao: 40 tầng/ Tổng diện tích sàn: 49,372 m2/ Tổng mức đầu tư: ~499 tỷ VNĐ/ Thời gian thực hiện: 2009-2010 / Công việc công ty đảm nhiệm: Thiết kế kỹ thuật, lập tổng dự toán, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán chi tiết

THE COMPLEX OF APARTMENT, OFFICE AND TRADING CENTER
Owner: Ha Tay Export and Import JSC.,/ Project type: Complex High-rise Building/ Project location: 210 Quang Trung str, Ha Dong, Ha Noi/ Project height: 40 storeys/ Total floor area: 49,372 m2/ Project cost: ~VND 499 Bil/ Period of realization: 2009-2010/ CDC's responsibilities: Consulting on Technical Design, Total Cost estimation, Construction Design, detailed cost estimation

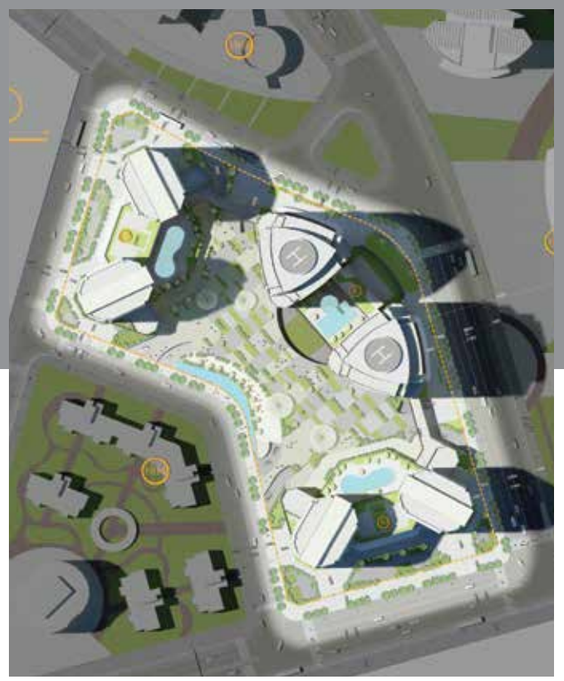

KHU CHUNG CƯ DỊCHVỤ THƯƠNG MẠI - THE GOLDEN
Chủ đầu tư: Công ty cổ phần Sông Đà Hoàng Long/ Loại hình: Tòa nhà hỗn hợp/ Địa điểm: Hà Nội/ Chiều cao: 28-38 tầng/ Tổng diện tích sàn: 255,294 m2/ Tổng mức đầu tư: ~3000 tỷ đồng/ Thời gian thực hiện: 2009-2015/ Công việc công ty đảm nhiệm: Thiết kế quy hoạch tổng mặt bằng, thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật và thiết kế bản vẽ thi công

BUSINESS CENTER AND APARTMENT - THE GOLDEN
Owner: Ha Tay Owner: Song Da Hoang Long JSC.,/ Project type: Complex High-rise Building/ Project location: Hanoi/ Project height: 28-38 storeys/ Total floor area: 255,249 m2/ Project cost: ~VND 3,000 Bil/ Period of realization: 2009-2015 / CDC's responsibilities: Consulting on Master planning, basic design, technical design and construction design.

Tâm huyết trong từng nét vẽ, bền đẹp cho mọi công trình

Hỗn hợp Trung tâm thương mại, Văn phòng và Chung cư
The Complex of Trading Center, Offices and Apartments

TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI, VĂN PHÒNG, CHUNG CƯ CAO TẦNG HESCO - VĂN QUÁN
Chủ đầu tư: Cty CP BĐS Megastar/ Loại hình: Nhà ở cao tầng/Chiều cao: 35 tầng/ Tổng diện tích sàn: 46,541 m2/ Địa điểm: Km10 đường Văn Mỗ, Q.Hà Đông, Ha Nội/ Tổng mức đầu tư: 420 tỷ đồng/ Thời gian thực hiện: 2011/ Công việc công ty đảm nhiệm: Lập dự án đầu tư xây dựng công trình

HESCO COMPLEX OF COMMERCIAL - OFFICE & APARTMENT BUILDING
Owner: Megastar Land/ Project type: Complex High-rise Building/ Project height: 35 storeys/ Total floor area: 46,541 m2/ Project location: Km10 Van Mo Str, Ha Dong, Ha No/ Project cost: 420 bil VND / Period of realization: 2011/ CDC's responsibilities: Project feasibility study preparation

TỔ HỢP TRUNG TÂM XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ DU LỊCH VÀ CĂN HỘ CHUNG CƯ
Chủ đầu tư: Công ty TNHH đầu tư xây dựng và dịch vụ du lịch Thái Hà/ Loại hình: Tòa nhà hỗn hợp/ Địa điểm: Hà Nội/ Chiều cao: 21 tầng/ Tổng diện tích sàn: 19,000 m2/ Tổng mức đầu tư: ~ 153 tỷ VNĐ/ Thời gian thực hiện: 2009/ Công việc công ty đảm nhiệm: Lập dự án đầu tư xây dựng công trình, thiết kế kỹ thuật và bản vẽ thi công

THE COMPLEX OF TRADING CENTER OF TOURIST SERVICES AND APARTMENT
Owner: Thai Ha Tourist services and Constructing Investment Company Ltd/ Project type: Complex High-rise Building/ Project location: Hanoi / Project height: 21 storeys/ Total floor area: 19,000 m2 / Project cost:~VND 153 bil / Period of realization: 2009/ CDC's responsibilities: Project feasibility study preparation , technical design and construction design.

Passion in every detail, lasting value for all buildings.

TÒA NHÀ HỖN HỢP CAO TẦNG ĐÔ THỊ SÔNG ĐÀ
Chủ đầu tư: Công ty cổ phần xây dựng và phát triển đô thị sông Đà/ Loại hình: Tòa nhà hỗn hợp / Địa điểm: Hà Nội/ Chiều cao: 35-45 tầng/ Tổng diện tích sàn: 151,265 m2/ Tổng mức đầu tư: ~2000 tỷ đồng/ Thời gian thực hiện: 2009-2015/ Công việc công ty đảm nhiệm: Thiết kế quy hoạch tổng mặt bằng, thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật và thiết kế bản vẽ thi công

COMPLEX BUILDING - SONG DA NEW TOWN
Owner: Song Da new town constructional Investment JSC.,/ Project type: Complex high-rise Building / Project location: Hanoi/ Project height: 35-45 storeys / Total floor area: 151,265 m2/ Project cost: ~VND 2,000 Bil/ Period of realization: 2009-2015/ CDC's responsibilities: Consulting on Master Planning, basic design, technical design and construction design.

Hỗn hợp Trung tâm thương mại, Văn phòng và Chung cư
The Complex of Trading Center, Offices and Apartments

TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI CẦN THƠ (VINCOM CẦN THƠ)
Chủ đầu tư: Tập đoàn Vingroup/ Loại hình: Tòa nhà hỗn hợp Trung tâm thương mại, khách sạn 5*/ Tổng mức đầu tư: 700 tỷ đồng/ Thời gian thực hiện: 2015 / Công việc công ty đảm nhiệm: Thiết kế các hệ thống cơ điện

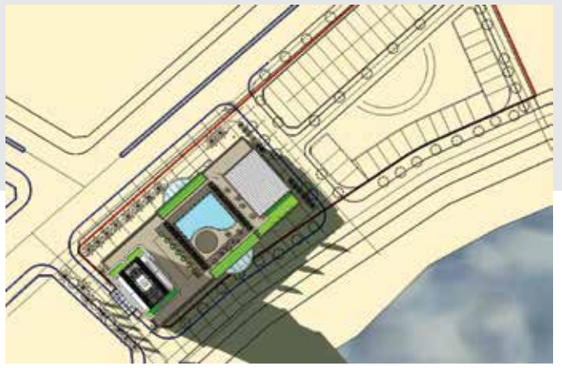

CAN THO TRADING CENTER (VINCOM CAN THO)
Owner: Vingroup/ Project type: Trading center and Hotel 5/ Project location: Can Tho /Project cost: ~VND 700 Bil/ Period of realization: 2015/ CDC's responsibilities: M&E Design*

KHÁCH SẠN LAM KINH - TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ VIỆT NAM
Chủ đầu tư: Công ty cổ phần BĐS tài chính dầu khí Việt Nam - Tập đoàn dầu khí QG Việt Nam/ Loại hình: Khách sạn/ Địa điểm: Phố Lê Lợi, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa/ Chiều cao: 11 tầng/ Tổng diện tích sàn: ~32,144 m2/ Tổng mức đầu tư: 467 tỷ VNĐ / Thời gian thực hiện: 2009-2011/ Công việc công ty đảm nhiệm: Kết hợp với PTW Việt Nam Ltd., Co trong việc Lập dự án đầu tư xây dựng công trình, thiết kế cơ sở, bản vẽ thi công và dự toán

LAM KINH HOTEL - VIETNAM OIL GAS GROUP
Owner: PVFC Land under PVFC, Petro Vietnam/ Project type: Hotel/ Project location: Thanh Hoa province/ Project height: 11 storeys/ Total floor area: ~32,144 m2 / Project cost: ~VND 467 bil/ Period of realization: 2009-2011/ CDC's responsibilities: Joint with PTW Vietnam Ltd., Co for Project feasibility study preparation, basic design and construction design, cost estimation.

Tâm huyết trong từng nét vẽ, bền đẹp cho mọi công trình

DỰ ÁN TRUNG TÂM THƯƠNG MAIN VÀ KHÁCH SẠN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
Chủ đầu tư: Công ty cổ phần phát triển & tài chính/ Loại hình: Trung tâm thương mại và khách sạn/ Địa điểm: Thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ/ Tổng diện tích sàn: 13,000 m2, 1 hầm/ Năm thiết kế: 2015/ Công việc công ty đảm nhiệm: Lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán

TRADING CENTER AND HOTEL IN VIET TRI CITY
Owner: Enterprise development and finance JSC/ Project type: Trading center and hotel/ Project location: Viet Tri city, Phu Tho province/ Total floor area: 13,000 m2, 01 basement/ Period of realization: 2015 /CDC's responsibilities: Construction design and cost estimation

KHU TỔ HỢP CASINO PHÚ QUỐC
Chủ đầu tư: Công ty TNHH MTV Vinpearl Phú Quốc /Loại hình dự án: Tổ hợp Casino/ Quy mô: 34,6 ha (bao gồm các hạng mục: Khu hội nghị, nhà hát, Casino, Khách sạn 5*, 4*, biệt thự, Spa ...) / Địa điểm: Huyện Phú Quốc - Tỉnh Kiên Giang / Thời gian thực hiện: 2015 - 2016 / Công việc đảm nhiệm: Thiết kế BVTC và lập tổng Dự toán.

COMPLEX OF CASINO PHU QUOC
Owner: Vinpearl Phu Quoc Ltd., company / Project type: Complex of casino / Project size: 34,6ha (including areas: conference center, theatre, casino, hotel 5 and hotel 4*, villa, Spa...) / Project location: Phu Quoc - Kien giang Province / Period of realization: 2015-2016 / CDC's responsibility: Construction design and total cost estimation.*

SÂN VẬN ĐỘNG THIÊN TRƯỜNG
Chủ đầu tư: Sở thể dục thể thao Nam Định/ Loại hình: Sân vận động/ Địa điểm: Tỉnh Nam Định/ Tổng mức đầu tư: ~75 tỷ VNĐ / Thời gian thực hiện: 1998/ Công việc công ty đảm nhiệm: Lập dự án đầu tư xây dựng công trình, thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán

THIEN TRUONG STADIUM
Owner: Sports and gymnastic department - Nam Dinh province/ Project type: Stadium / Project location: Nam Dinh Province/ Project cost: ~VND 75 Bil / Period of realization: 1998/ CDC's responsibilities: Sole Con Sultant for Project feasibility study preparation, technical design, construction design and cost estimation

TRUNG TÂM VĂN HÓA THỂ THAO VIỆT TRÌ - PHÚ THỌ
Chủ đầu tư: Sở thể dục thể thao Việt Trì Phú Thọ/ Loại hình: Trung tâm văn hóa thể thao/ Địa điểm: Việt Trì - Phú Thọ/ Tổng mức đầu tư: 500 tỷ đồng / Thời gian thực hiện: 2007 / Công việc công ty đảm nhiệm: Lập dự án đầu tư xây dựng công trình, thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán

VIET TRI CULTURAL & SPORT CENTER - PHU THO PROVINCE
Owner: Sports and gymnastic department - Phu Tho province/ Project type: Sport Facilities/ Project location: Viet Tri town, Phu Tho province / Project cost: ~ VND500 bil/ Period of realization: 2007/ CDC's responsibilities: Sole Consultant for Project feasibility study preparation, technical design, construction design and cost estimation.

Tâm huyết trong từng nét vẽ, bền đẹp cho mọi công trình

SÂN VẬN ĐỘNG VÀ NHÀ THI ĐẤU
Stadium and Gymnasium

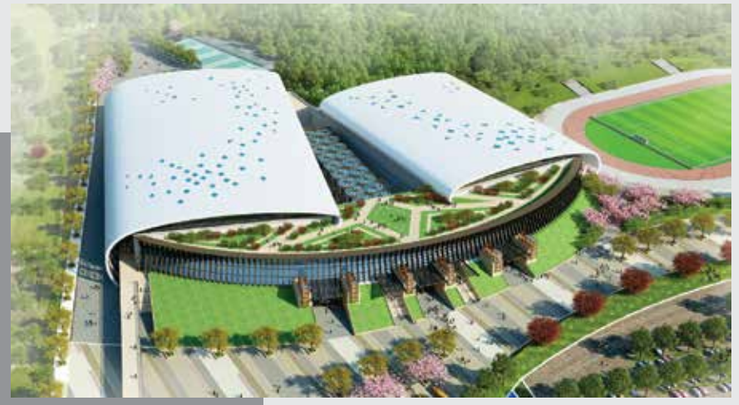

KHU LIÊN HỢP THỂ THAO TỈNH VĨNH PHÚC
Chủ đầu tư: UBND tỉnh Vĩnh Phúc/ Loại hình: khu phức hợp thể thao/ Địa điểm: Vĩnh Phúc/ Thời gian thực hiện: 2015/ Công việc công ty đảm nhiệm: Thi tuyển phương án kiến trúc Giải thưởng: Giải Nhì

VINH PHUC SPORT COMPLEX
Owner: Vinh Phuc People's Committee/ Project type: Sport Complex/ Project location: Vinh Phuc/ Period of realization: 2015/ CDC's responsibilities: Attending the competitive examination of Achitec method and award-winning second prize

Passion in every detail, lasting value for all buildings.

TRƯỜNG T.H.P.T CHUYÊN / HÀ NỘI - AMSTERDAM
Chủ đầu tư: Sở Giáo dục Đào tạo Hà Nội/ Loại hình: Trường học / Địa điểm: Hà Nội/ Chiều cao: 5 tầng/ Tổng diện tích sàn: 61,371 m2 / Tổng mức đầu tư: 240 tỷ đồng / Thời gian thực hiện: 2007/ Công việc công ty đảm nhiệm: Lập dự án đầu tư xây dựng công trình, thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán. Giải nhất cuộc thi tuyển phương án kiến trúc Theo quyết định số 506/QHKT-TH Ngày 16/11/2006 của Sở QHKT TP.Hà Nội.

HANOI - AMSTERDAM SENIOR HIGH SCHOOL
Owner: Training & Education Department/ Project type: School / Project location: Hanoi/ Project height: 5 stoeys/ Total floor area: 61,371 m2 / Project cost: VND 240 bil / Period of realization: 2007/ CDC's responsibilities: Sole Consultant for Project feasibility study preparation, technical design, construction design and cost estimation.Awarding the frist pize of architectural competitive examination based on the decision No.506/QH-KT-TH dated 16/11/2006 which issuing by Architectural planning department.

Tâm huyết trong từng nét vẽ, bền đẹp cho mọi công trình

TRƯỜNG HÀN QUỐC - HÀ NỘI
Chủ đầu tư: Đại sứ quán Hàn Quốc tại Hà Nội/ Loại hình: Trường học / Địa điểm: Hà Nội/ Chiều cao: 5 tầng/ Tổng diện tích sàn: 13,970 m2/ Tổng mức đầu tư: 4 triệu USD/ Thời gian thực hiện: 2007/ Công việc công ty đảm nhiệm: Thiết kế bản vẽ thi công

HANOI - SOUTH KOREA HIGH SCHOOL
Owner: South Korea Embassy/ Project type: School / Project location: Hanoi/ Project height: 5 storeys/ Total floor area: 13,970 m2 / Project cost: ~USD 4 Milion/ Period of realization: 2007 / CDC's responsibilities: Construction Design

TRƯỜNG QUỐC TẾ VIỆT NAM ISV
Chủ đầu tư: Công ty TNHH Tuấn Đức/ Loại hình: Trường học/ Chiều cao: 4 tầng/ Tổng diện tích sàn: 18,319.5 m2/Địa điểm: Phường Đại Kim, Q.Hoàng Mai, Hà Nội/ Thời gian thực hiện: 2011 / Công việc công ty đảm nhiệm: Xin phép xây dựng, thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công

ISV INTERNATIONAL SCHOOL
Owner: Tuan Duc Co.,Ltd / Project type: School/ Project height: 4 storeys / Total floor area: 18,319.5m2/ Period of realization: 2011/ CDC's responsibilities: Sole Consultant for getting the construction permission, basic design, technical design and construction design.

Passion in every detail, lasting value for all buildings.

TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ THCS ECOPARK - NGUYỄN SIÊU
Chủ đầu tư: Công ty cổ phần đầu tư và phát triển đô thị Việt Hưng/ Loại hình: trường học/ Chiều cao: 5 tầng / Tổng diện tích sàn: 5,925 m2/ Địa điểm: Khu ĐT Ecopark huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên / Thời gian thực hiện: 2011/ Công việc công ty đảm nhiệm: lập thiết kế sơ bộ

ECOPAK - NGUYEN SIEU PRIMARY AND SECONDARY SCHOOL
Owner: Viet Hung urban development and investment Jsc.,/ Project type: school/ Project height: 5 storeys / Total floor area: 5,925m2/ Project Location: Ecopark new Urban, Van Giang Dist, Hung Yen Province/ Period of realization: 2011/ CDC's responsibilities: Concept Design

TRƯỜNG THPT NGUYỄN HUỆ - HÀ ĐÔNG
Chủ đầu tư: Trường THPT Nguyễn Huệ - Hà Đông/ Loại hình: trường học/ Chiều cao: 5 tầng/ Tổng diện tích sàn:2,436 m2/ Địa điểm: Hà Đông, Hà Nội / Tổng mức đầu tư: 140,5 tỷ đồng / Thời gian thực hiện: 2011 / Công việc công ty đảm nhiệm: Thiết kế cơ sở, thiết kế bản vẽ thi công và Tổng dự toán

NGUYEN HUE SCHOOL
Owner: Nguyen Hue School/ Project type: School/ Project height: 5 storeys / Total floor area: 2,436 m2/ Project location: Ha Dong Dist, Ha Noi city/ Project cost: VND 140,5 Bil/ Period of realization: 2011/ CDC's responsibilities: basic design, construction design and total cost estimation.

Tâm huyết trong từng nét vẽ, bền đẹp cho mọi công trình

TRƯỜNG HỌC
School

TRƯỜNG CAO ĐẲNG PHÁT THANH TRUYỀN HÌNH II
Chủ đầu tư: Trường Cao đẳng phát thanh truyền hình II/ Loại hình: Trường học/ Chiều cao: 5 tầng/ Tổng diện tích sàn: ~28,000 m2/ Địa điểm: P.Đông Hưng Thuận, Q.12, TP.HCM/ Tổng mức đầu tư:235 tỷ đồng / Thời gian thực hiện: 2010-2014/ Công việc công ty đảm nhiệm: Lập dự án đầu tư xây dựng công trình, thiết kế bản vẽ thi công, tổng dự toán

BUILDING OF HCMC COLLEGE RADIOBROADCAST & TELEVISION
Owner: II College of Radiobroadcast & Television/ Project type: College facilties/ Project height: 5 storeys / Total floor area: ~28,000 m2/ Project location: Dong Hung Thuan ward, 12 Dist, HCM City/ Project cost: 235 bil VND/ Period of realization: 2010-2014/ CDC's responsibilities: Project Feasibility study preparation, construction design and total cost estimation

XD MỚI CƠ SỞ 2 TRƯỜNG ĐHTL TẠI KHU ĐT PHỐ HIẾN, HUYỆN TIÊN LỮ, TỈNH HƯNG YÊN DỰ ÁN "TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ THỦY LỢI VÀ CẢI TẠO HỆ THỐNG THỦY NÔNG"
Chủ đầu tư: Trường đại học Thủy Lợi/ Địa điểm: tỉnh Hưng Yên/ Thời gian thực hiện: 2012/ Công việc công ty đảm nhiệm: thiết kế bản vẽ thi công & dự toán hạng mục: Giảng đường cánh trái + ký túc xá gói thầu: 01B - ĐHTL

THE SECOND CAMPUS OF IRRIGATION UNIVERSITY IN PHO HIEN NEW TOWN, TIEN LU DISTRICT, HUNG YEN PROVINCE – PROJECT: INTENSIFYING IRRIGATION MANAGEMENT AND RENOVATING IRRIGATIONAL SYSTEM
Owner: Irrigation University/ Project type: University / Project location: Hung Yen province/ Period of realization: 2012/ CDC's responsibilities: Construction design and cost estimination for item: lecture theatre on the left and hostel of Bid package 01B – Irrigation university

Passion in every detail, lasting value for all buildings.

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU Y HỌC PHÓNG XẠ VIỆT NAM – HÀN QUỐC
Chủ đầu tư: Bệnh viện Trung Ương Quân Đội 108/ Loại hình: Trung tâm y tế nghiên cứu phóng xạ / Địa điểm: Hà Nội / Chiều cao: 3 tầng/ Tổng diện tích sàn: 2,513 m2/ Tổng mức đầu tư: 25 tỷ đồng/ Thời gian thực hiện: 2007-2008 / Công việc công ty đảm nhiệm: lập dự án đầu tư xây dựng công trình, thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công.

STUDYING CENTER OF VIETNAM – SOUTH KOREA RADIOACTIVE
Owner: Minitary Hospital 108/ Project type: Radioactive Medical Facilities/ Project location: Hanoi/ Project height: 3 storeys/ Total floor area: ~2,513 m2/ Project cost: ~VND 25 Bil/ Period of realization: 2007-2008/ CDC's responsibilities: Project Feasibility study preparation, technical design and construction design.

BỆNH VIỆN VIỆT MỸ
Chủ đầu tư: Công ty quản lý phát triển Đá Đỉnh Vòm Keystone Vietnam Co., Ltd/ Loại hình: Bệnh viện / Địa điểm: Hà Nội/ Chiều cao: 10 tầng / Tổng diện tích sàn: 36,204 m2/ Tổng mức đầu tư: 400 tỷ đồng/ Thời gian thực hiện: 2007 / Công việc công ty đảm nhiệm: Lập báo cáo đầu tư xây dựng công trình

VIET MY HOSPITAL
Owner: Dinh Vom Stone development and management company/ Project type: Medical Facilities/ Project height: 10 storeys/ Project location: Hanoi/ Total floor area:36,204 m2 / Project cost: VND 400 bil/ Period of realization: 2007/ CDC 's responsibilities: Project feasibility study preparation.

Tâm huyết trong từng nét vẽ, bền đẹp cho mọi công trình

TRUNG TÂM Y HỌC HẠT NHÂN VÀ XẠ TRỊ - BỆNH VIỆN ĐA KHOA KIÊN GIANG
Chủ đầu tư: Bệnh viện đa khoa Kiên Giang/ Loại hình: Bệnh viện trung tâm xạ trị / Tổng diện tích sàn: 5,027 m2 / Địa điểm: Xã Vĩnh Hòa Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang/ Thời gian thực hiện: 2012/ Công việc công ty đảm nhiệm: Khảo sát địa chất, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán

CENTER OF NUCLEAR MEDICINE AND RADIOTHERAPY OF KIEN GIANG
Owner: Kien Giang General Hospital/ Project type: Radioactive Medical Facilities/ Total floor area: 5,027 m2 /Project location: Vinh Hoa Hiep commune, Chau Thanh Dist, Kien Giang province/ Period of realization: 2012/ CDC's responsibilities: Geological Survey, Construction Design & Cost Estimation

Passion in every detail, lasting value for all buildings.

BỆNH VIỆN
Hospital

BỆNH VIỆN ĐA KHOA QUỐC TẾ VINMEC NHA TRANG
Chủ đầu tư: Bệnh viện đa khoa quốc tế Vinmec- Tập đoàn Vingroup/ Loại hình: Bệnh viện/ Quy mô: 8 tầng, 1 tầng hầm/ Tổng mức đầu tư: 350 tỷ đồng / Thời gian thực hiện: 2014 / Công việc công ty đảm nhiệm: Thiết kế các hệ thống cơ điện

NHA TRANG VINMEC INTERNATIONAL GENERAL HOSPITAL
Owner: Vinmec International General Hospital - Vingroup/ Project type: Hospita/ The height of General Hospital: 8 floors and 1 basement/ Project cost: ~350 bil VND / Project location: Nha Trang/ Period of realization: 2014 / CDC's responsibilities: M&E Design

Tâm huyết trong từng nét vẽ, bền đẹp cho mọi công trình

THƯ VIỆN
Library

TÒA NHÀ KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ THƯ VIỆN ĐIỆN TỬ - ĐH SƯ PHẠM HÀ NỘI
Chủ đầu tư: Viện KHXH Việt Nam/ Loại hình:Công trình công cộng / Chiều cao: 15 tầng/ Tổng diện tích sàn:22,500 m2 / Địa điểm: Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội/ Tổng mức đầu tư: 190 tỷ đồng / Thời gian thực hiện: 2011 / Công việc công ty đảm nhiệm: Lập dự án đầu tư, Triển khai thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và tổng dự toán

THE COMPLEX BUILDING SOCIAL SCIENCES AND THE ELECTRONIC LIBRARY – HANOI TEACHER'S COLLEGE
Owner: VASS/ Project type: College Facilities/ Projec/ Project height: 15 stories/ Total floor area: 22,500 m2 / Project location: Xuan Thuy str, Cau Giay Dist, Ha Noi city/ Project cost: 190 bil VND/ Period of realization: 2011/ CDC's responsibilities: Project Feasibility study preparation, basic design, technical design, construction design and total cost estimation.

Passion in every detail, lasting value for all buildings.

THƯ VIỆN TỔNG HỢP KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
Chủ đầu tư: Viện KHXH Việt Nam/ Loại hình: Thư viện/ Địa điểm: Hà Nội/ Chiều cao: 15 tầng/ Tổng diện tích sàn: 22,500 m2/ Tổng mức đầu tư: 199 tỷ đồng / Thời gian thực hiện: 2006-2007/ Công việc công ty đảm nhiệm: Lập dự án đầu tư xây dựng, thiết kế kỹ thuật và thiết kế bản vẽ thi công

GENERAL LIBRARY OF VIETNAM SOCIAL SCIENCE INSTITUTE
Owner: Vietnam Social Science Institute/ Project type: Library / Project location: Ha Noi/ Project height: 15 storeys/ Total floor area: 22,500 m2/ Project cost: VND 199 bil/ Period of realization:2006-2007 / CDC's responsibilities: Project Feasibility study preparation, technical design and construction design.

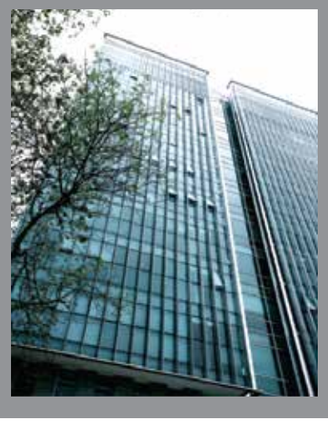

Tâm huyết trong từng nét vẽ, bền đẹp cho mọi công trình

THƯ VIỆN ĐIỆN TỬ TẠ QUANG BỬU – ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI
Chủ đầu tư: Trường đại học Bách Koa Hà Nội/ Loại hình: Thư viện điện tử/ Chiều cao: 08 tầng/ Địa điểm: Trường Đại học Bách khoa Hà Nội/ Tổng mức đầu tư: 210 tỷ đồng/ Thời gian thực hiện: 2000-2005/ Công việc công ty đảm nhiệm: Lập báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế thi công và dự toán

TA QUANG BUU ELECTRONIC LIBRARY – HANOI UNIVERSITY OF TECHNOLOGY
Owner: Hanoi University of Technology/ Project type: Electronic Library/ Project height: 08 storeys/ Project location: Hanoi University of Technology/ Project cost: 210 bil VND/ Period of realization: 2000-2005/ CDC's responsibilities: Sole Consultant for Feasibility study report preparation, construction design and cost estimation.

Passion in every detail, lasting value for all buildings.

BẢO TÀNG
Museum

THƯ VIỆN – BẢO TÀNG – TRUNG TÂM HỘI TRỢ TRIỂN LÃM – KHU VĂN HÓA THỂ THAO TỈNH QUẢNG NINH
Chủ đầu tư: Ban quản lý đầu tư các công trình văn hóa thể thao tỉnh Quảng Ninh/ Loại hình:Khu hỗn hợp/ Chiều cao: 3 tầng/ Tổng diện tích sàn: Thư viện 9000m2; Bảo tàng: 12,000m2; Trung tâm hội chợ Triển lãm: 16,500m2/ Địa điểm: Phường Hồng Hải, TP.Hạ Long, tỉnh Quảng ninh / Thời gian thực hiện: 2012/ Công việc công ty đảm nhiệm: Giải 3 cuộc thi tuyển sáng tác kiến trúc do Ban quản lý đầu tư các công trình văn hóa thể thao tỉnh Quảng Ninh tổ chức

THE COMPLEX OF LIBRARY, MUSEUM, EXHIBITION CENTER AND SPORTING & CULTURAL CENTER IN QUANG NINH PROVINCE
Owner: PMU of Investing in Sporting and Cultural Projects in Quang Ninh Province/ Project type: The Complex of library, museum, exhibility center and Sporting & Cultural Center/ Project height: 3 floors/ Total floor area: Library: 9000m2; Museum: 12,000m2; Exhibition Center: 16,500m2/Project location: Hong Hai Ward, Ha long City, Quang Ninh Province/ Period of realization: 2012/ CDC's responsibilities: Winning the 3rd prize in the collection of architectural concept design organized by PMU of Investing in Sporting and Cultural Projects in Quang Ninh Province

BẢO TÀNG LỊCH SỬ VIỆT NAM
Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án bảo tàng lịch sử Quốc gia/ Loại hình: Bảo tàng/ Chiều cao: 3 tầng/ Tổng diện tích sàn: 90,000 m2/ Địa điểm: Xã Xuân Đỉnh, quận Tây Hồ, Hà Nội/ Tổng mức đầu tư: 7,500 tỷ đồng / Thời gian thực hiện: 2011/ Công việc công ty đảm nhiệm: Tư vấn phụ cho Nikken Sekkei Ltd trong việc lập dự án đầu tư xây dựng công trình và thiết kế kỹ thuật.

VIETNAM NATIONAL MUSEUM HISTORY
Owner: PMU National Museum of History/ Project type: Museum/ Project height: 3 storeys/ Total floor area: 90,000 m2/ Project location: Xuan Dinh commune, Tay Ho Dist, Ha Noi/ Project cost: 7,500 bil VND/ Period of realization: 2011/ CDC's responsibilities: Sub-consultant of Nikken Sekkei for Project feasibility study preparation, technical design.

Tâm huyết trong từng nét vẽ, bền đẹp cho mọi công trình

NHÀ GA
Station

CÁC GA CÔNG VIÊN THỐNG NHẤT, BẠCH MAI, PHƯƠNG LIỆT DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG SẮT ĐÔ THỊ THÀNH PHỐ HÀ NỘI (TUYẾN 1), GIAI ĐOẠN 1
Chủ đầu tư: Đường sắt Việt Nam/ Tư vấn chính Liên danh JKT / Địa điểm xây dựng: Thành phố Hà Nội/ Thể loại: công trình nhà GaQuy mô : Dài 5,6 km/ Năm thiết kế:2013 / Phạm vi công việc: Thiết ké kiến trúc và kỹ thuật xây dựng/

STATIONS OF THONG NHAT PARK, BACH MAI, PHUONG LIET – HANOI CITY RAILWAY URBAN CONSTRUCTION PROJECT – LINE 1 – PHASE 1
Owner: Vietnam Railway/Main consultant: JKT Association/ Project type: Sation / Project location: Hanoi/ Total of line: 5.6 km/Period of realization: 2013 / CDC's responsibilities: Architect design and construction design

Passion in every detail, lasting value for all buildings.

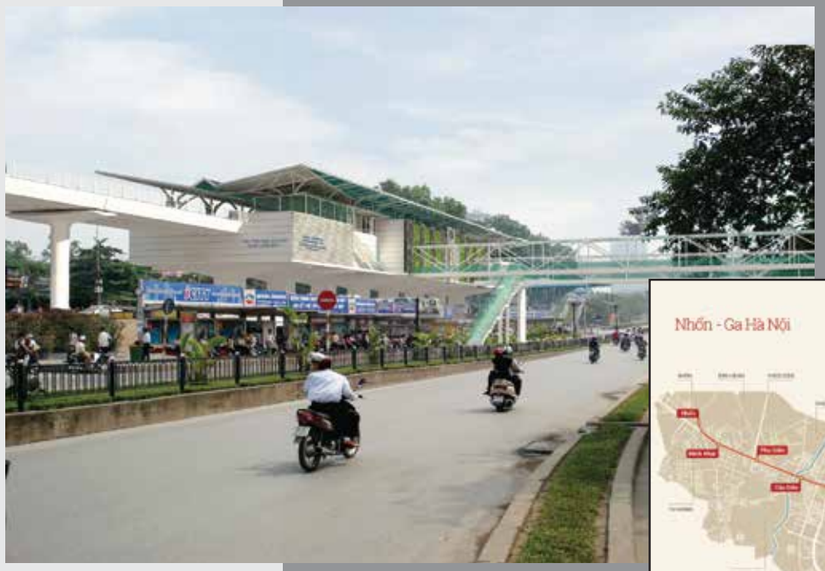

TUYẾN ĐƯỜNG SẮT ĐÔ THỊ THÍ ĐIỂM THÀNH PHỐ HÀ NỘI ĐOẠN NHỔN – GA HÀ NỘI
Chủ đầu tư: đường sắt Việt Nam/ Loại hình: 08 ga đường sắt trên cao/ Tổng diện tích: 36,360 m2/ Địa điểm xây dựng: 04 quận: Từ Liêm, Cầu Giấy, Ba Đình, Đống Đa – Hà Nội/ Thời gian thực hiện: 2011/ Công việc công ty đảm nhiệm: Tư vấn xây dựng

HANOI CITY RAILWAY URBAN CONSTRUCTION PROJECT – LINE NHON – HA NOI
Owner: Vietnam Railway/ Project type: 08 stations of light – railway with construction area: 36,360 m2/ Project location: 04 districts: Tu Liem, Cau Giay, Ba Dinh and Dong Da, Ha Noi/ Period of realization: 2011/ CDC's responsibilities: Consulting on construction design for project.

Tâm huyết trong từng nét vẽ, bền đẹp cho mọi công trình

NHÀ GA HÀNG HÓA TẠI CẢNG HKQT NỘI BÀI
Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Logistics Hàng Không/ Địa điểm xây dựng: xã Phú Minh và xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn, Hà Nội/ Thể loại: Công trình dân dụng – nhà ga / Quy mô tổng diện tích sàn: 73,000 m2/ Năm thiết kế: 2014/ Công việc công ty đảm nhiệm: Lập phương án KTSB, Lập dự án đầu tư xây dựng công trình

ALS CARGO TERMINAL OF NOI BAI INTERNATIONAL AIRPORT
Owner: Aviation Logistics JSC.,/ Project type: Civil project station of international airport/ Project location: Phu Minh & Mai Dinh commune, Soc Son Distr, Ha Noi/ Total of area: 73,000 m2/ Period of realization: 2014/ CDC's responsibilities: Concept design, Project feasiility study preparation.

Passion in every detail, lasting value for all buildings.

CHỢ CHI LĂNG
Chủ đầu tư: Công ty Cp Chợ Lạng Sơn/ Loại hình: Trung tâm thương mại/ Quy mô dự án tổng diện tích sàn xây dựng: 13,536 m2/ Địa điểm: Phường Chi Lăng, Tp. Lạng Sơn/ Thời gian thực hiện: 2014/ Công việc công ty đảm nhiệm: Thiết kế bản vẽ thi công

CHI LANG MARKET
Owner: Lang Son Market JSC,./ Project type: Trading center/ Total construction: 13,536 m2/ Project location: Chi Lang ward, Lang Son city/ Period of realization: 2014/ CDC's responsibilities: Construction design

QUY HOẠCH VÀ HẠ TẦNG KỸ THUẬT

PLANNING AND INFRASTRUCSTURE PROJECTS

KHU ĐÔ THỊ MỚI NAM CẦU PHỦ - HÀ TĨNH
Chủ đầu tư: Công ty vật liệu xây dựng và Xây lắp thương mại/ Loại hình: Quy hoạch chi tiết/ Địa điểm: National Cầu Phủ - TX Hà Tĩnh - tỉnh Hà Tĩnh/ Diện tích: 79,25 (ha)/ Thời gian thực hiện: 2006-2007/ Công việc công ty đảm nhiệm: Quy hoạch điều chỉnh chi tiết 1/500,1/2000/ Khảo sát đo vẽ địa hình 1/500/ - Lập dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật

NAM CAU PHU NEW TOWN
Owner: Construction and material company/ Project type: Detail planning design/ Project location: Nam Cau Phu, Ha Tinh / Total floor area: 79,25 ha/ Period of realization: 2006-2007/ CDC's responsibilities: Setting up detail planning - scale 1/500; scale 1/2000/ Investigation and making topographycal map-scale 1/500. Project feasibility study preparation for infrastructure

KHU ĐÔ THỊ MỚI NAM VĨNH YÊN - TỈNH VĨNH PHÚC
Chủ đầu tư: Công ty đầu tư phát triển xây dựng DIC/ Loại hình: Quy hoạch chi tiết khu đô thị mới/ Địa điểm: Thành phố Vĩnh Yên - tỉnh Vĩnh Phúc/ Tổng diện tích sàn: 464,92 ha/ Tổng mức đầu tư: 360 tỷ VNĐ (cho phần hạ tầng - GD1)/ Thời gian thực hiện: 2005-2007/ Công việc công ty đảm nhiệm: Quy hoạch chi tiết 1/2000/ - Quy hoạch chi tiết 1/500 thiết kế kỹ thuật, thiết kế chi tiết và tính dự toán cho hệ thống hạ tầng kỹ thuật

SOUTHEN VINH YEN NEW TOWN
Owner: Construction - Developmental Investment Corporation (DIC)/ Project type: Detail planning design for new Town/ Project location: Vinh Phuc Province/ Total floor area: 464,92 ha/ Project cost: VND 360 bil (for infrastructure system - Phase I)/ Period of realization: 2005-2007/ CDC's responsibilities: Detail planning design - scale 1/2000 and 1/500 Technical design and detailed design; Cost estimation of infrastructiral system

QUY HOẠCH CHI TIẾT 1/500 KHU ĐÔ THỊ NAM QUẢNG TRƯỜNG HÒA BÌNH
Chủ đầu tư: Công ty CP đầu tư xây dựng năng lượng thương mại Hoàng Sơn/ Loại hình: Quy hoạch/ Quy mô: 80 ha/ Địa điểm: tỉnh Hòa Bình/ Tổng mức đầu tư: 679 tỷ đồng/ Thời gian thực hiện: 2010/ Công việc công ty đảm nhiệm: Quy hoạch chi tiết 1/500, lập dự án đầu tư

DETAIL PLANNING 1/500 SOUTHERN HOA BINH SQUARE NEW TOWN
Owner: Hoang Son trading construction & investment JSC.,/ Project type: Planning/ Total of Area: 80ha/ Project location: Hoa Binh proovince/ Project cost: 679 bil VND/ Period of realization: 2010/ CDC's responsibilities: Detail Planning 1/500, project feasibility study preparation.

KHU CẢNG THÔNG QUAN NỘI ĐỊA VÀ DỊCH VỤ CÔNG NGHIỆP THANH LIÊM - HÀ NỘI
Chủ đầu tư: Công ty cổ phần đầu tư phát triển xây dựng Hà Nam/ Loại hình: Khu dịch vụ đô thị và công nghiệp/ Địa điểm: Hà Nam/ Tổng diện tích sàn: 300ha/ Thời gian thực hiện: 2009/ Công việc công ty đảm nhiệm: Lập nhiệm vụ quy hoạch và triển khai thiết kế quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000

THANH LIEM CUSTOM CLEARANCE & INDUSTRIAL SERVICES AREA - HA NAM PROVINCE
Owner: Hanam Construction Investment & Development JSC/ Project type: Urban & Industrial Services Area/ Project location: Ha Nam Province/ Total of area: 300ha/ Period of realization: 2009/ CDC's responsibilities: Prepare Urban Construction Planning Tasks and detail planning scaled 1/2000

KHU CÔNG NGHIỆP SẠCH DDK - SÓC SƠN
Chủ đầu tư: Công ty cổ phần tập đoàn đầu tư xây dựng DDK/ Loại hình: Khu công nghiệp sạch/ Địa điểm: Sóc Sơn - Hà Nội/ Diện tích: 300ha/ Thời gian thực hiện: 2008-2009/ Công việc công ty đảm nhiệm: Lập nhiệm vụ quy hoạch và triển khai thiết kế quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000, 1/500

CLEAN INDUSTRIAL ZONE DDK - SOC SON
Owner: Construction Investment JSC., DDK/ Project type: New Town/ Project location: Soc Son - Ha noi/ Total of area: 300ha/ Period of realization: 2008-2009/ CDC's responsibility: Maing the detailed planning - Scale 1/2000 and 1/500

KHU BIỆT THỰ NHÀ VƯỜN ORANGE GARDEN - HOÀI ĐỨC - HÀ NỘI
Chủ đầu tư: Công ty cổ phần Vinapol/ Loại hình: Khu đô thị mới/ Địa điểm: Hoài Đức - Hà Nội/ Diện tích : 47 ha / Tổng mức đầu tư: 240 tỷ VNĐ/ Thời gian thực hiện: 2008-2012/ Công việc công ty đảm nhiệm: Lập hồ sơ thiết kế cơ sở, thiết kế bản vẽ thi công hạ tầng kỹ thuật

ORANGE GARDEN VILLAGES - HOAI DUC DIST., HA NOI
Owner: Vinapol JSC/ Project type: New Urban/ Project location: Hoai Duc Dist., Ha Noi/ Project cost: VND 240 bil/ Total of area: 47 ha/ Period of realization: 2008-2012/ CDC's responsibility: basic design, construction design for infrastructure item.

QUY HOẠCH VÀ HẠ TẦNG KỸ THUẬT
Planning and infrastrucsture projects

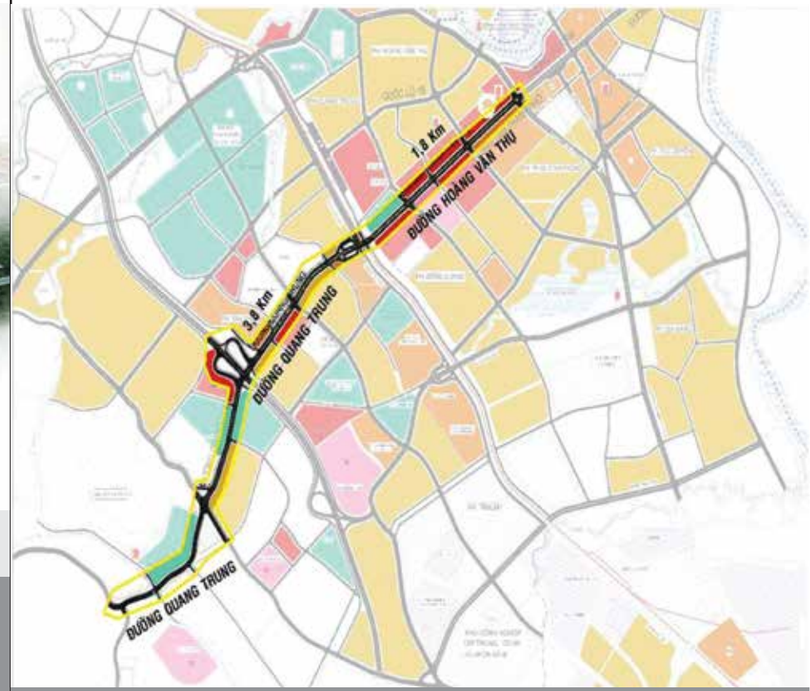

ĐÔ THỊ MẪU TUYẾN ĐƯỜNG HOÀNG VĂN THỤ - QUANG TRUNG
Chủ đầu tư: Ba Quản lý dự án Phát triển đô thị/ Địa điểm xây dựng: TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên / Thể loại công trình: Đô thị mẫu/ Tổng tuyến: chiều dài 5,6 km/ Năm thực hiện: 2015/ Phạm vi công việc: Thiết kế đô thị mẫu

MODEL NEW TOWN ON HOANG VAN THU - QUANG TRUNG
Owner: PMU of Urban Development/ Project type: Model new town/ Project location: Thai Nguyen city/ Total of route: 5,6 km/ Period of realization: 2015/ CDC's responsibilities: Design the model new town

KHU DU LỊCH SINH THÁI ĐẦM RƯNG
Chủ đầu tư: UBND huyện Vĩnh Tường/ Loại hình: Quy hoạch chi tiết khu du lịch sinh thái/ Địa điểm: tỉnh Vĩnh Phúc / Diện tích: 250 ha/ Thời gian thực hiện: 2005-2006/ Công việc công ty đảm nhiệm: Quy hoạch chi tiết 1/2000

DAM RUNG ECOLOGICAL TOURIST AREA
Owner: Vinh Tuong people Committee/ Project type: Detail planning design/ Project location: Vinh Phuc province/ Total of area: 250 ha/ Period of realization: 2005-2006 / CDC's responsibility: Setting up detail planning - scale 1/2000

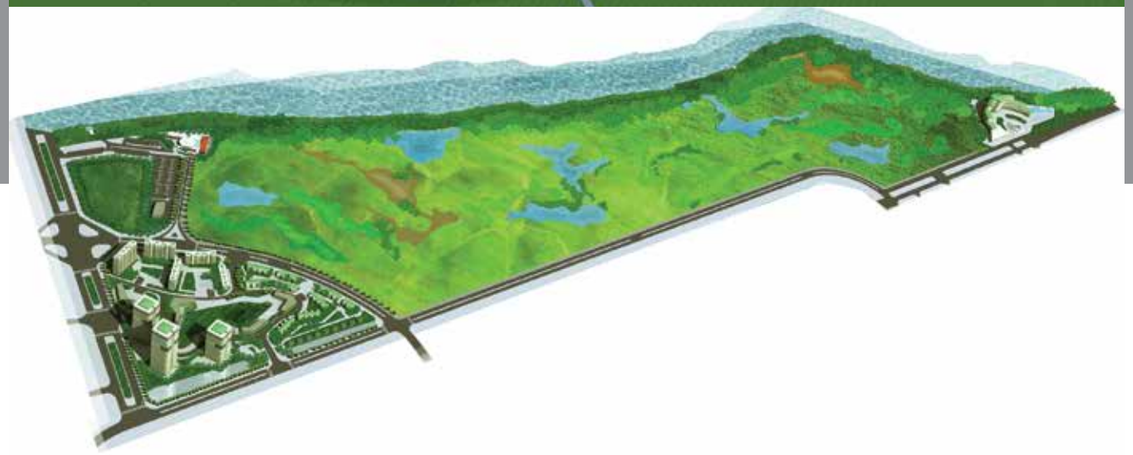

KHU DU LỊCH SINH THÁI ĐẠI PHƯỚC
Chủ đầu tư: Công ty Đầu tư phát triển xây dựng DIC/ Loại hình: khu đô thị du lịch sinh thái/ Địa điểm: Nhơn Trạch - Đồng Nai/ Diện tích: 464,55 ha / Tổng mức đầu tư: 1,700 tỷ NĐ/ Thời gian thực hiện: 2004-2007 / Công việc công ty đảm nhiệm: Quy hoạch chi tiết 1/2000

DAI PHUOC ECOLOGICAL TOURIST AREA & NEW TOWN
Owner: Construction - Developmental Investment Corporation (DIC)/ Project type: Ecological tourist & new town/ Project location: Nhon Trach - Dong Nai/ Total of area: 464,55 ha/ Project cost: VND 1,700 bil/ Period of realization: 2004-2007/ CDC's responsibility: The detail planning - scale 1/2000

Tâm huyết trong từng nét vẽ, bền đẹp cho mọi công trình

QUY HOẠCH VÀ HẠ TẦNG KỸ THUẬT
Planning and infrastrucsture projects

KHU CÔNG NGHIỆP TÀU THỦY LAI VU - HẢI DƯƠNG
Chủ đầu tư: Tổng công ty công nghiệp Tàu thủy Việt Nam (VINASHIN)/ Loại hình: Quy hoạch xây dựng khu công nghiệp/ Địa điểm: tỉnh Hải Dương/ Diện tích: 213 ha / Tổng mức đầu tư: 1,250 tỷ VNĐ/ Thời gian thực hiện: 2004-2007/ Công việc công ty đảm nhiệm: Quy hoạch chi tiết 1/2000/ - Thiết kế hạ tầng kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công.

LAI VU - HAI DUONG SHIPPING INDUSTRIAL ZONE
Owner: Vietnam Shipping Corporation (VINASHIN)/ Project type: Planning and develop a shipping industrial zone/ Project location: Hai Duong province/ Total of area: 213 ha/ Project cost: VND 1,250 bil/ Period of realization: 2004-2007/ CDC's responsibility: Setting up detail planning - Scale 1/2000. Design the technical infrastruture system, construction design

Passion in every detail, lasting value for all buildings.

QUY HOẠCH VÀ HẠ TẦNG KỸ THUẬT
Planning and infrastrucsture projects

KHU ĐÔ THỊ MỚI NGỌC LIỆP - ĐỒNG TRÚC
Chủ đầu tư: Tập đoàn POSCO E&C/ Loại hình: Khu đô thị mới/ Địa điểm: Hà Nội/ Diện tích: 272ha/ Thời gian thực hiện: 2009/ Công việc công ty đảm nhiệm: Tư vấn phụ: Lập nhiệm vụ quy hoạch và triển khai thiết kế quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000, 1/500; Khảo sát địa chất giai đoạn thiết kế cơ sở và thiết kế kỹ thuật.; Đánh giá tác động môi trường. Hỗ trợ xin giấy phép đầu tư

NGOC LIEP - DONG TRUC NEW TOWN
Owner: Posco E&C Group/ Project type: New town / Project location: Hanoi/ Total of area: 272 ha/ Period of realization: 2009/ CDC's responsibility: Sub-Consultant: designing the detailed planning - scale 1/2000; 1/500; Geological Investigation for stage of basic design and technical design.; Assessing the environmental impact. Assisstance to the Owner for getting the Investment Licence

KHU ĐÔ THỊ MỚI BẮC VŨNG TÀU
Chủ đầu tư: Tổng công ty cổ phần đầu tư phát triển xây dựng - Bộ Xây dựng./ Loại hình: Khu đô thị mới/ Địa điểm: Vũng Tàu/ Diện tích: 100 ha/ Thời gian thực hiện: 2009/ Công việc công ty đảm nhiệm: Lập nhiệm vụ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500

NEW TOWN IN NORTHERN VUNG TAU CITY
Owner: DIC Corp., (under Moc)/ Project type: New town/ Project location: Vung Tau/ Total of area: 100 ha/ Period of realization: 2009/ CDC's responsibility: Making the detailed planning - Scale 1/500

Tâm huyết trong từng nét vẽ, bền đẹp cho mọi công trình

KHU ĐÔ THỊ MỚI PHÍA NAM THÀNH PHỐ BẮC GIANG
Chủ đầu tư: Công ty trách nhiệm hữu hạn VNT/ Địa điểm xây dựng: Thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang/ Thể loại công trình: Hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới/ Diện tích: 423 ha/ Năm thiết kế hoàn thành xây dựng: 2010-2013/ Công việc công ty đảm nhiệm: Điều chỉnh quy hoạch, lập báo cáo dự án đầu tư

NEW TOWN IN SOUTHERN BAC GIANG CITY
Owner: VNT Ltd., company/ Project type: infrastructural design for new town/ Total area: 423ha/ Project location: Bac Giang city, Bac Giang province/ Period of realization: 2010-2013/ CDC's responsibilities: Planning adjustment; Project feasibility study preparation.

KHU CÔNG NGHIỆP - ĐÔ THỊ CHÂU ĐỨC
Chủ đầu tư: Công ty cổ phần SONADEZI Châu Đức/ Địa điểm xây dựng: Huyện Châu Đức - tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu/Thể loại: công trình Hạ tầng kỹ thuật đô thị và Khu công nghiệp/ Diện tích: 1,570 ha/Năm thực hiện: 2015/ Công việc công ty đảm nhiệm: Khảo sát địa chất, địa hình, lập báo cáo dự án đầu tư và Thiết kế bản vẽ thi công.

CHAU DUC - INDUSTRIAL ZONE AND NEW TOWN
Owner: Chau Duc Sonadezi JSC.,/ Project type: Infrastructural system of industrial zone and new town/ Total area: 1,570 ha/ Project location: Chau Duc Distric, Ba RiaVung Tau / Period of realization: 2015/ CDC's responsibilities: Geological investigation, site survey, Project feasibility study preparation and construction design.

Passion in every detail, lasting value for all buildings.

KHU ĐÔ THỊ MỚI PHÚ LƯƠNG
Chủ đầu tư: Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Trung Việt/ Địa điểm xây dựng: Hà Đông - Hà Nội/ Thể loại công trình: Hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới/ Tổng diện tích: 36,6 ha/ Năm thực hiện: 2014 Phạm vi công việc: Lập báo cáo dự án đầu tư và thiết kế bản vẽ thi công.

PHU LUONG NEW TOWN
Owner: Trung Viet construction Investing JSC.,/ Project type: Infrastructural project of New town/ Total area: 36,6 ha/ Project location: Ha Dong, Ha Noi/ Period of realization: 2014 / CDC's responsibility: Project feasibility study preparation. and construction design

KHU ĐÔ THỊ MỚI KIẾN HƯNG
Chủ đầu tư: Công ty cổ phần đầu tư phát triển đô thị Kiến Hưng/ Địa điểm xây dựng: Hà Đông - Hà Nội/ Thể loại công trình: Hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới/ Diện tích: 54ha/ Năm thiết kế: 2015/ Phạm vi công việc: Lập báo cáo dự án đầu tư và thiết kế bản vẽ thi công.

KIEN HUNG NEW TOWN
Owner: Kien Hung new town development & investment JSC., / Project type: Infrastructural system of New town/ Total area: 54ha/ Project location: Ha Dong, Ha Noi / Period of realization: 2015 / CDC's responsibilities: Project feasibility study preparation. and construction design.

Tâm huyết trong từng nét vẽ, bền đẹp cho mọi công trình

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI TẠI HÒA LẠC (QG-HN02)

Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án đại học Quốc gia Hà Nội/ Địa điểm xây dựng: Thạch Thất - Hà Nội/ Thể loại công trình: Hạ tầng kỹ thuật - Giao thông/ Diện tích: 1000ha/ Năm thiết kế: 2014/ Phạm vi công việc: Lập thiết kế bản vẽ thi công các tuyến đường 1,2,4,5 và các tuyến kênh thoát nước 1,2,3,5

CONSTRUCTION INVESTMENT OF GENERAL TECHNICAL INFRASTRUCTURE SYSTEM (QG-HN02)
Owner: PMU of Hanoi National University at Hoa Lac/ Project type: Technical infrastructure system; Road/ Total area: 1,000ha / Project location: Thach That, Hanoi / Period of realization: 2014/ CDC's responsibilities: Construction design for traffic system 1,2,4,5 and drainage chanel 1,2,3,5

Passion in every detail, lasting value for all buildings.

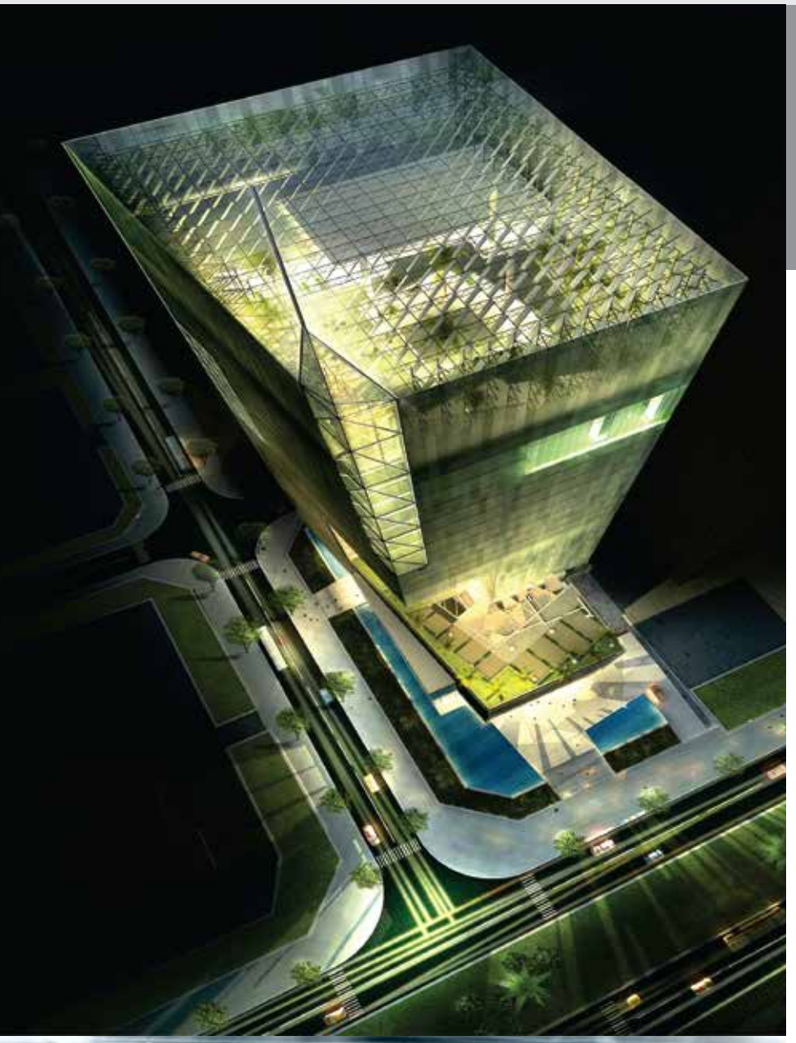

DỊCH VỤ TƯ VẤN GIÁM SÁT

SUPERVISING CONSULTANCY SERVICE

Tâm huyết trong từng nét vẽ, bền đẹp cho mọi công trình

DỊCH VỤ TƯ VẤN GIÁM SÁT
Supervising Consultancy Service

MỞ RỘNG TRỤ SỞ CỤC TẦN SỐ VÔ TUYẾN ĐIỆN
Chủ đầu tư: Cục tần số vô tuyến điện/ Loại hìnhvà quy mô dự án: Xây dựng mở rộng thêm 1 khối tòa nhà 27 tầng và 3 tầng hầm. Cải tạo tòa nhà 10 tầng với diện tích cải tạo khoảng 7,000 m2. Chiều cao tòa nhà khoảng 125m/ Cấp công trình: cấp 1/ Tổng diện tích sàn: 36,000 m2/ Địa điểm: Số 115 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội/ Tổng mức đầu tư: 600 tỷ đồng/ Thời gian thực hiện: 2012-2016/ Công việc công ty đảm nhiệm: Tư vấn giám sát xây dựng

EXPANSION OF RADIO FREQUENCY DEPARTMENT
Owner:Radio frequency department / Project type: construction and expansion of 01 building with 27 storeys and 03 basements; renovating 10 storey building with renovation area 7,000 m2/ Total of construction area 36,000m2 / Height of building ~125m. Class of building: class 1/ Project location: 115 Tran Duy Hung, Cau Giay, Ha Noi/ Project cost: VND 600 Bil,/ Period of realization: 2012-2016/ CDC's responsibility: Construction supervision

Passion in every detail, lasting value for all buildings.

CẢI TẠO TRỤ SỞ LÀM VIỆC CỦA CHÍNH PHỦ VÀ VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ
Chủ đầu tư: Văn phòng chính phủ/ Loại hình và quy mô dự án: Tòa nhà cao 9 tầng/ Cấp công trình đặc biệt/ Tổng diện tích sàn: 38,000 m2/ Địa điểm: Số 1 Hoàng Hoa Thám – Ba Đình – Hà Nội/ Thời gian thực hiện dự án: 2012-2016/ Công việc công ty đảm nhiệm: Tư vấn Giám sát xây dựng

RENOVATING GOVERNMENT WORKING OFFICE AND OFFICE OF THE GOVERNMENT
Owner: Office of the Government/ Project type: 9 storey building / Building class: special class / Total cost area: 38,000 m2 / Project location: No 1 Hoa Hoa Tham Str, Ha Noi/ Period of realization: 2012-2016/ CDC's responsibility: Construction supervision

Tâm huyết trong từng nét vẽ, bền đẹp cho mọi công trình

XÂY DỰNG NHÀ GA HÀNG HÓA TẠI CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ NỘI BÀI
Chủ đầu tư: Công ty TNHH MTV nhà ga hàng hóa ALS/ Loại hình và quy mô dự án: Nhà ga – cấp 1/ Tổng diện tích sàn: 14,000 m2/ Địa điểm: Cảng hàng không Quốc tế Nội Bài, xã Phú Cường, huyện Sóc Sơn, Hà Nội/ Tổng mức đầu tư: 532 tỷ đồng / Thời gian thực hiện: 8/2013 - 7/2015 / Công việc công ty đảm nhiệm: Tư vấn Giám sát xây dựng

ALS CARGO TERMINAL OF NOI BAI INTERNATIONAL AIRPORT
Owner: ALS cargo station Ltd., / Project type: cargo terminal – Class 1. / Total construction area: 14,000 m2/ Project location: Noi Bai international airport, Phu Cuong commune, Soc Son Ditr, Ha Noi/ Project cost: VND 532 Bil / Period of realization: 8/2013 – 7/2015/ CDC's responsibility: Construction supervision

TRƯỜNG QUỐC TẾ WELLSPRING HÀ NỘI
Chủ đầu tư: Công ty CP đầu tư phát triển giáo dục SSG/ Loại hình: Trường học/ Tổng diện tích: 43,789 m2- giai đoạn 1/ Tổng giá trị: 337,675 tỷ đồng/ Địa chỉ: Số 95 phố Ai mô, Phường Bồ Đề, Long Biên, TP Hà Nội/ Công việc công ty đảm nhiệm: Giám sát xây dựng

INTERNATIONAL WELLSPRING HANOI SCHOOL
Owner: Education development & investment JSC., SSG/ Project type: School/ Total of construction area: 43,789 m2 – phase1 / Project cost: VND 337,675 Bil / Project location: No 95 Ai Mo str, Bo De ward, Long Bien Distr, Ha Noi city/ CDC's responsibility: Supervising construction

ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NHÀ TRUNG TÂM ĐÀO TẠO TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN
Chủ đầu tư: Trường Đại học Kinh tế Quốc dân/ Loại hình và quy mô dự án: tòa nhà cao tầng, gồm 02 đơn nguyên tòa nhà 19 tầng và 13 tầng/ Cấp công trình: cấp 1/ Tổng diện tích sàn: 95,000 m2/ Địa điểm: 270 đường Giải Phóng, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội/ Tổng mức đầu tư: 1,6005 tỷ đồng / Thời gian thực hiện dự án: 2007-2016/ Công việc công ty đảm nhiệm: Tư vấn Giám sát xây dựng

TRAINING CENTER OF NATIONAL ECONOMIC INSTITUTE
Owner: National economic institite/ Project type: 01 block with 19 storey building and 13 storey building. Building class: 1 class / Total cost area: 95,000 m2/ Project cost: 1,6005 bil VND/ Project location: 270 Giai Phong Str, Hai Ba Trung Distr, Ha Noi/ Period of realization: 2007-2016/ CDC's responsibilities: Construction supervision

CHUNG CƯ CAO TẦNG CT1 – TRUNG VĂN
Chủ đầu tư: Công ty cổ phần xây dựng số 3 Vinaconex 3./ Loại hình quy mô dự án: Tòa nhà 21 tầng nổi, 1 tầng hầm. Cấp công trình: cấp 1/ Tổng diện tích sàn: 36,282 m2/Địa điểm: Hà Đông, Hà Nội/ Thời gian thực hiện dự án: 2013-2015/ Công việc công ty đảm nhiệm: Tư vấn giám sát và hoàn thiện, lắp đặt hệ thống M&E (thiết bị và lắp đặt) hạ tầng kỹ thuật ngoài công trình

CT1 – TRUNG VAN BUILDING
Owner: VINACONEX 3/ Project type: Building with 21 storeies and 01 basement / Total of construction area: 36,282 m2. Class of building: class 1/ Project location: Ha Dong, Ha Noi/ Period of realization: 2013-2015/ CDC's responsibilities: Supervising construction, finish and M&E installation (equipment and installation), infrastructure out side the construction

ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TRUNG TÂM NGHỆ THUẬT ÂU CƠ NHÀ HÁT CA MÚA NHẠC VIỆT NAM
Chủ đầu tư: Nhà hát ca múa nhạc Việt Nam/ Loại hình và quy mô dự án: tòa nhà 4 tầng nổi , 1 tầng hầm, 1 phòng biểu diễn 250 người./ Cấp công trình: Cấp II/ Tổng diện tích sàn: 1200m2/ Thời gian thực hiện dự án: 2008-2010/ Công việc công ty đảm nhiệm: Tư vấn giám sát hoàn thiện nội thất phòng biểu diễn, phòng hóa trang lắp đặt ghế.

AU CO ARTISTIC CENTER – VIETNAM SONG & DANCE THEATRE
Owner: Vietnam song & dance theatre/ Project type: the building with 04 storeys and 01 basement, perfoming hall with 250 seats/ Total of construction area: 1200m2. Class of building: class 2./ Period of realization: 2008-2010/ CDC's responsibilities: Supervising interior decoration of perfoming room, make up room

NHÀ LÀM VIỆC CÁC BAN ĐẢNG (CÔNG TRÌNH A3)
Chủ đầu tư: Ban Quản lý dựa án các công trình xây dựng của Đảng ở Trung ương/ Loại hình và quy mô dự án: Tòa nhà cao 11 tầng nổi và 02 tầng hầm/ Cấp công trình: Cấp 1/ Tổng diện tích sàn: 12,955 m2/ Địa điểm: Ngõ Nguyễn Cảnh Chân – Ba Đình – Hà Nội/ Tổng mức đầu tư: 550 tỷ VNĐ/ Thời gian thực hiện: 2011-2014/ Công việc công ty đảm nhiệm: Giám sát thi công xây dựng kết cấu phần móng, tầng hầm 1,2 tới cốt 0,0m

A3 PROJECT – OFFICE OF PARTY
Owner: PMU of construction project of Party/ Project type: Building with 11 storeys and 02 basements/ Total of construction area: 12,955 m2. Class of building: class 1./ Project location: Nguyen canh Chan str, Ba Dinh, Ha Noi/ Period of realization: 2011-2014 / CDC's responsibilities: Supervising construction of foundation, basement 1,2 to cos 0,0m

NHÀ LÀM VIỆC VĂN PHÒNG TRUNG ƯƠNG ĐẢNG (CÔNG TRÌNH A6)
Chủ đầu tư: Cục Quản trị tài vụ Văn phòng Trung Ương Đảng / Loại hình và quy mô dự án: 03 tòa nhà, Nhà số 1: 04 tầng nổi Nhà số 2: 03 tầng nổi, Nhà 1 và nhà 2 chung 02 tầng hầm để ô tô, Nhà số 3: 03 tầng nổi, 01 tầng hầm để xe máy; Sân vườn và đường giao thông nội bộ; Cấp công trình: Cấp I/ Tổng diện tích sàn: 6617 m2 sàn, 6142 m2 tầng hầm để ô tô, 506 m2 tầng hầm để xe máy/ Địa điểm: số 1A Hùng Vương, Ba Đình, Hà Nội/ Tổng mức đầu tư: 250 tỷ VNĐ / Thời gian thực hiện dự án: 2011-2013 / Công việc công ty đảm nhiệm: Tư vấn Giám sát thi công xây dựng lắp đặt thiết bị, trang trí nội ngoại thất công trình, sân vườn nội bộ

A6 PROJECT - WORKING OFFICE OF CENTRAL PARTY:
Owner: Administrative Department of Central Party/ Project type: 03 Buildings: 04 storey Block1; 03 storey Block 2 and 01 common basement, 03 storey block 3 wwith 01 basement. Garden and internal road system./ Building class: 1 class/ Total cost area: 6,617 m2 of construction area for office. 6,142 m2 of basement for car and 506 m2 of basement for motorbike./ Project cost: 250bill VND/ Project location: 1A Hung Vuong, Ba Dinh, Ha Noi/ Period of realization: 2011-2013/ CDC's responsibilities: Supervicing construction and equipment installation, indoor and out door decoration of Building

Tâm huyết trong từng nét vẽ, bền đẹp cho mọi công trình

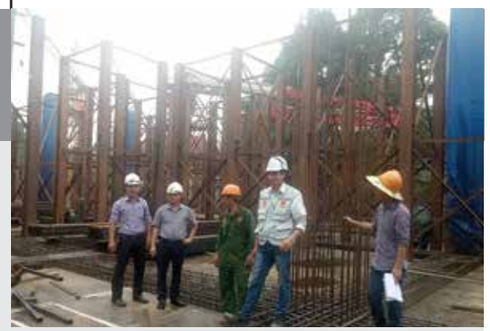

TRUNG TÂM QUẢNG CÁO VÀ DỊCH VỤ TRUYỀN HÌNH – ĐÀI THVN
Chủ đầu tư: trung tâm quảng cáo và dịch vụ truyền hình – Đài THVN/ Loại hình và quy mô dự án: Xây dựng công trình trụ sở, văn phòng làm việc. Xây dựng khối nhà cao tầng gồm một đơn nguyên 11 tầng (01 tầng hầm, 10 tầng làm việc, 1 tầng áp mái).Cấp công trình: Dự án nhóm B/ Tổng diện tích sàn: 6,814 m2/ Địa điểm: Lô HH4, Khu đô thị Mễ Trì Hạ, Từ Liêm, Hà Nội/ Thời gian thực hiện dự án: 2007-2016/ Công việc công ty đảm nhiệm: Tư vấn quản lý dự án

ADVERTISEMENT AND TELEVISION SERVICE CENTER – VIETNAM TELEVISION
Owner:Advertisement and television service center – Vietnam Television / Project type: Office building with 10 storeys, 01 basement and 01 attic storey/ Building class: B class/ Total area: 6,814 m2/ Project location: HH4, Me Tri Ha new town, Tu Liem Distr, Ha Noi./ Period of realization: 2007-2016 / CDC's responsibility: Consulting project management

TRUNG TÂM SẢN XUẤT CHƯƠNG TRÌNH VTV
Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Trung tâm sản xuất chương trình VTV/ Loại hình và quy mô dự án: Trung tâm sản xuất chương trình VTV/ Diện tích đất xây dựng: 10,000 m2/ Cấp công trình: loại đặc biệt/ Địa điểm: 43 Nguyễn Chí Thanh, Hà Nội/ Tổng mức đầu tư: 72 triệu USD/ Thời gian thực hiện dự án: 2006-2012/ Công việc công ty đảm nhiệm: Tư vấn giám sát xây dựng

VIETNAM TELEVISION CENTER PROJECT – VTV
Owner: PMU of Vietnam television center project - VTV/ Project type: Vietnam Television Center/ Total area: 10,000 m2/ Building class: special class/ Project cost: USD 72 bil./ Project location: 43 Nguyen Chi Thanh Str, Ha Noi/ Period of realization: 2006-2012/ CDC's responsibilities: Construction supervision

Passion in every detail, lasting value for all buddings.

DỊCH VỤ TƯ VẤN GIÁM SÁT
Supervising consultancy service

ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TRUNG TÂM TRUYỀN SỐ LIỆU QUỐC GIA VÀ MẠNG VNN

Chủ đầu tư: Công ty điện toán và Tuyền số liệu(VDC)./ Loại hình và quy mô dự án: Tòa nhà cao tầng, gồm 2 đơn nguyên tòa nhà 11 tầng và tòa nhà 3 tầng/ Cấp công trình: Cấp I / Tổng diện tích mặt sàn: 8700m2/ Tổng mức đầu tư: 67 tỷ đồng/ Thời gian thực hiện dự án: 2004-2007/ Công việc công ty đảm nhiệm: Tư vấn giám sát xây dựng và lắp đặt thiết bị

VNN NETWORK AND NATIONAL DATA COMMUNICATION CENTER

Owner: Electronic computing and data communication company (VDC)/ Project type: 11 storey building and 3 storey apartment/ Total of construction area: 8,700 m2.Class of building: class 1./ Project cost: VND 67 Bil./ Period of realization: 2004-2007/ CDC's responsibilities: Supervising construction, finish and equipment installation

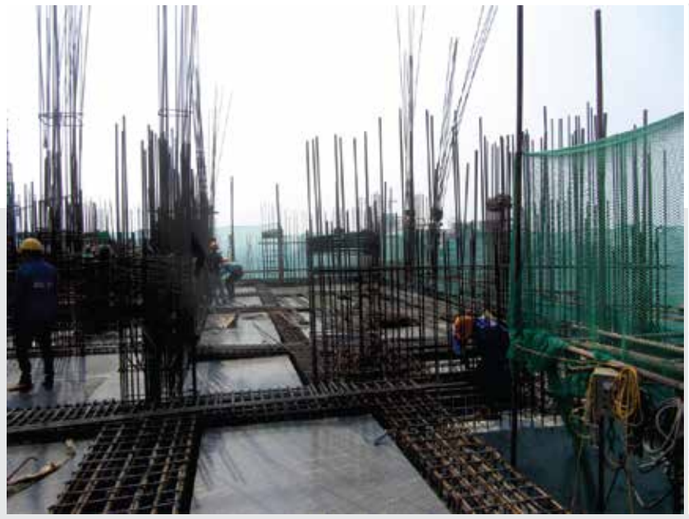

ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU NHÀ Ở HỌC VIỆN HẬU CẦN

Chủ đầu tư: Tổng công ty phát triển nhà và đô thị-bộ quốc phòng/ Loại hình và quy mô dự án: Tòa nhà gồm 19 tầng nổi, 1 tầng hầm./ Cấp công trình: Cấp I / Tổng diện tích mặt sàn: 24,200 m2/ Tổng mức đầu tư: 197 tỷ đồng/ Thời gian thực hiện dự án: 2010-2012/ Công việc công ty đảm nhiệm: Tư vấn giám sát xây dựng, hoàn thiện và lắp đặt thiết bị

CONSTRUCTION PROJECT OF APARTMENT OF ARMY ORDNANCE INSTITUTE

Owner: Urban & House development corporation – Ministry of defence/ Project type: Apartment with 19 storeys and 01 basement. Class of building: class 1/ Total of construction area:24,200 m2/ Project cost: VND 197 Bil/ Project location: Ha Dong, Ha Noi/ Period of realization: 2010-2012/ CDC's responsibility: Supervising construction, finish and equipment installation

Tâm huyết trong từng nét vẽ, bền đẹp cho mọi công trình

geotechnical software suite
GEO5

Phần mềm địa kỹ thuật
với phạm vi phân tích rộng

Tường chắn
Phân tích lún
Kết cấu ngầm
Móng
Tường chắn dạng cọc
Phân tích ổn định mái dốc

Sử dụng phương pháp phần tử hữu hạn và phương pháp giải tích

Những tính năng chính
của bộ phần mềm GEO5

Các chương trình tích hợp
Bộ phần mềm GEO5 được thiết kế để giải rất nhiều các bài toán địa kỹ thuật. Các chương trình GEO5 được tích hợp, kết quả phân tích của một chương trình có thể sử dụng trong một chương trình khác. Nhờ đó, phạm vi các bài toán có thể giải quyết được mở rộng, tăng độ chính xác và tiết kiệm thời gian tính toán.

Phương pháp giải tích và Phương pháp phần tử hữu hạn
Tầng độ an toàn cho thiết kế bằng cách sử dụng 2 lời giải độc lập – Giải tích và Phần tử hữu hạn. Phương pháp tính toán giải tích (ví dụ như tường chắn, phân tích ổn định mái dốc) cho phép Người dùng thiết kế và kiểm tra kết cấu một cách nhanh chóng và hiệu quả. Các kết cấu đã được thiết kế, nếu cần, có thể được chuyển vào chương trình PTHH để phân tích lại. Điều này không chỉ tiết kiệm thời gian cho các Nhà thiết kế mà còn có thể so sánh hai giải pháp một cách độc lập, do đó mức độ an toàn trong thiết kế tăng lên.

Dữ liệu đầu vào đơn giản và dễ kiểm soát
Trong hầu hết các ứng dụng, người dùng có thể thiết kế và kiểm tra một kết cấu trong vòng một giờ mà không cần sự đào tạo đặc biệt nào. Khi một người trở làm việc với GEO5 sau một lúc nghỉ ngơi, họ sẽ dễ dàng biết cách để nhập dữ liệu và sử dụng chương trình. Mọi sự thay đổi số liệu đầu vào sẽ ngay lập tức hiển thị trên màn hình, giúp người dùng có thể kiểm soát quá trình tính toán.

Kết quả cho ra bằng đồ họa rõ ràng
Chương trình cho phép người dùng dễ dàng tạo ra kết quả dưới dạng đồ họa rõ ràng và dưới dạng văn bản. Một danh mục cây được tạo ra cho phép chèn đồ họa vào các văn bản (hình minh họa). Trong mỗi chế độ đầu vào hoặc mô hình phần tích, có thể thêm một hoặc nhiều hình ảnh minh họa vào danh sách các hình ảnh. Mọi hình ảnh đều có thể hiệu chỉnh, mở rộng hoặc pha màu. Các hình ảnh được tự động chèn vào báo cáo phân tích kết cấu và được cập nhật nếu có bất kỳ sự thay đổi các dữ liệu đầu vào dẫn ra. Các văn bản luôn được cập nhật có thể được in hoặc xuất sang định dạng RTF hoặc PDF.

Khả năng tương thích với các tiêu chuẩn
Các chương trình GEO5 phù hợp với tiêu chuẩn và thực hành ở nhiều quốc gia. Chúng dựa trên những lý thuyết chung và phổ biến, chỉ có hình thức kiểm tra cuối cùng phụ thuộc vào các tiêu chuẩn riêng của từng quốc gia. Tất cả các chương trình cho phép kiểm tra các kết cấu theo lý thuyết về trạng thái giới hạn hoặc hệ số an toàn v.v. Bất kỳ hệ số giảm, hệ số phân tích v.v. có thể được thiết lập bởi người sử dụng. GEO5 tuân theo Eurocode7 (EN 1997-1) và LRFD (tiêu chuẩn AASHTO). Chương trình cho phép sử dụng tất cả các phương pháp thiết kế, tiêu chuẩn hoặc các Hệ số của riêng người dùng, mọi trường hợp thiết kế. Sự bổ sung các phụ lục phụ thuộc vào tiêu chuẩn của mỗi quốc gia và được cập nhật thường xuyên.

Hệ thống modulun với giá cả hợp lý
Gói trọn bộ phần mềm Geo5 được giảm giá đặc biệt. Mặt khác, những chương trình độc lập có thể được mua cho những dự án cụ thể. Nhiều người sử dụng bắt đầu bằng một chương trình nào đó mà họ thấy cần thiết tại thời điểm đó và mua thêm dần các mô đun mới sau khi có độ khả năng. Khách hàng cũng có thể được giảm giá nếu muốn mua nhiều modul.

Phiên bản giáo dục
Fine sản xuất phiên bản EDU của bộ phần mềm GEO5 dành cho giáo dục ở các trường học, trường đại học và các viện nghiên cứu với giá rất ưu đãi. Phiên bản bao gồm đầy đủ tất cả các chương trình của GEO5, dễ dàng tiếp cận cho sinh viên, sở hữu bản quyền không hạn chế trong một mạng nội bộ, những cập nhật mới nhất và hỗ trợ kỹ thuật miễn phí.

Giới thiệu về Fine
GEO5 là kết quả của 20 năm phát triển. Sử dụng GEO5, người dùng sẽ gia nhập một nhóm phát triển (hơn 2000 thành viên) ở 80 nước trên thế giới bao gồm các kỹ sư thực hành, các giáo sư đại học, nghiên cứu sinh và sinh viên.

Phiên bản dùng thử GEO5
Đến trang web http://www.finesoftware.eu/downloads/demo/ để sao chép phiên bản mới nhất của GEO5.

Vietnam Investment Consulting and Construction Designing JSC.
No 37 Le Dai Hanh st. - Hai Ba Trung district, CDC-CIC building
Ha Noi, Vietnam

CDC JSC. VN

Common features of GEO5 suite

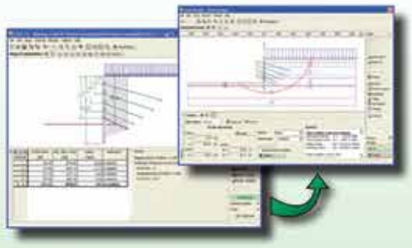

Integrated programs

The GEO5 suite of programs is designed to solve various geotechnical problems. GEO5 applications are integrated, allowing the analysis results from one program to be used in another. This expands the range of problems which can be analyzed, improves accuracy and saves time.

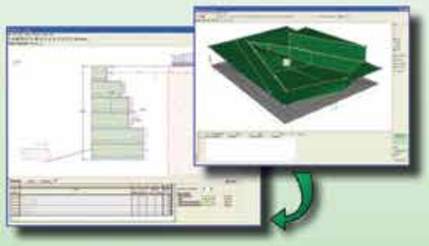

Compatibility with standards

GEO5 programs conform to standards and practices in many countries. They are based on general and well known theories; only the form of the final check depends on the individual standard and country. All applications allow you to check structures according to the theory of limit states or safety factors. Any reduction factors, analysis coefficients etc. may be set manually by the user. GEO5 is Eurocode 7 (EN 1997-1) and LRFD (AASHTO standard) compliant. Programs allow the use of all design approaches, standard or user's partial factors, all design situations etc. The implementation of National Annexes depends on the state of standardization in individual countries and is regularly updated.

Analytical and Finite Element solutions

Increase design safety by using two independent solutions - Analytical and Finite Element. The analytical method of computation (e.g. slope stability, sheeting design programs) allows users to design and verify structures quickly and efficiently. The designed structure may be transferred into the FEM program where the general analysis of the structure is performed using the Finite Element Method. This not only saves your time but also compares two independent solutions, thereby increasing design safety.

Simple and controlled data input

In most applications you can design and check a structure within an hour without any special training. When you return to work with a GEO5 program after a break, you instinctively know how to input data and use the program. Any change of input data is immediately displayed on screen, giving you absolute control of the process.

Customized graphical report

The programs allow you to easily generate clear graphical and text output. The structural analysis report is generated according to a tree menu, which allows the insertion of graphical output (figures). In both input and analysis modes, you can add one or more figures into a list of pictures. Any picture can be edited, enlarged or coloured. Figures are automatically inserted into the structural analysis report and are updated if any change of input data occurs. Always up-to-date output documents can be printed and exported to RTF or PDF formats.

Low-cost modular system

The complete GEO5 package is available at a specially discounted price. Alternatively, individual programs may be purchased as required for specific projects. Many users begin with a single program that is needed at the time and progressively purchase more modules according to their budget. You may also take advantage of quantity discounts at our eshop.

Educational Version

Fine provides the EDU version of GEO5 software for educational purposes to schools, universities and other academic institutions at very favourable prices. Get the full version of all GEO5 programs, accessible by your students, with an unlimited number of licences (seats) in a network, latest upgrades and free technical support.

About Fine

GEO5 is the result of over 20 years development. By acquiring GEO5 you are joining a growing group (3400+) of users in 100 countries worldwide including practicing engineers, university professors, researchers and students.

GEO5 demo version

Visit http://www.finesoftware.eu/download/demo/ to obtain your copy of the latest version of GEO5.

fine civil engineering software

www.finesoftware.eu

tel.: +420 233 324 880
fax: +420 233 321 754
e-mail: hotline@finesoftware.eu

CDCJSC.VN

geotechnical software suite GEO5

Geotechnical software for wide range of analyses

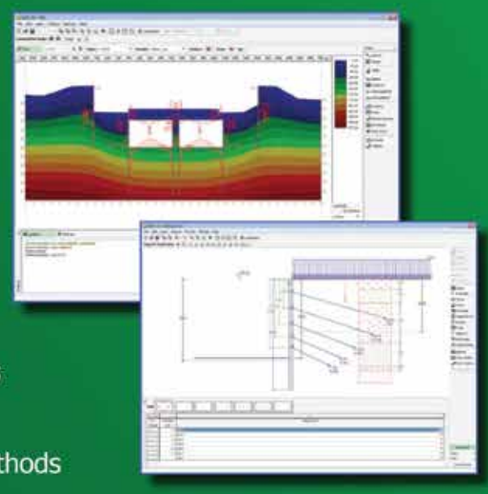

Slope stability
Retaining walls
Settlement
Foundations
Pile Sheeting
Underground structures

using FEM and Analytical methods

Phần mềm thiết kế và phân tích địa kỹ thuật GEO5

Gói phần mềm địa kỹ thuật GEO5 là một công cụ đơn giản và hữu hiệu để giải quyết các bài toán địa kỹ thuật. Các chương trình dựa trên các phương pháp giải tích truyền thống và phương pháp Phần Tử Hữu Hạn (FEM).

Các chương trình giải tích

Các chương trình giải tích GEO5 cho phép thiết kế và kiểm tra hầu hết những kết cấu địa kỹ thuật thông thường một cách nhanh chóng, hiệu quả. Các chương trình dựa trên những lý thuyết phổ biến và được chấp nhận rộng rãi, nâng cao bằng phương pháp PTHH trong một số trường hợp. Để rõ ràng và dễ sử dụng, mỗi chương trình giải một bài toán xác định.

Mô hình số của địa hình

- Tự sinh mô hình kỹ thuật số địa hình từ điểm đầu vào, biên và các hố khoan
- Có thể nhập dữ liệu từ các tập dữ liệu (txt, dxf) hoặc từ các kích thước đo đạc
- Tính toán thể tích của hố đào và kênh
- Định nghĩa các kết cấu và phân loại đất một cách đơn giản
- Mô hình hoá các lớp địa kỹ thuật bằng cách sử dụng các hố khoan
- Mô hình hoá mực nước ngầm
- Thân thiện với người dùng nhờ giao diện 3 chiều (3D)
- Xuất dữ liệu vào các chương trình khác trong Bộ chương trình GEO5
- Quản lý nhiệm vụ cho Bộ chương trình GEO5

Phân tích ổn định mái dốc

- Có thể phân tích kiểm tra theo EN 1997-1, LRFD hoặc các phương pháp cổ điển (trạng thái giới hạn, hệ số an toàn)
- Nhập địa hình và các lớp đất một cách đơn giản
- Cơ sở dữ liệu về các loại đất và đá cài đặt sẵn trong chương trình
- Sự tối ưu hoá mặt trượt cung tròn và bề mặt gãy khúc nhanh chóng và tin cậy
- Số lượng bất kỳ các hoạt tải (dạng băng, hình thang và tải trọng tập trung)
- Số lượng bất kỳ các thanh neo và kết cấu gia cường địa kỹ thuật
- Mực nước được mô hình hoá thông qua vị trí mực nước ngầm hoặc đường tiêu chuẩn áp lực nước lỗ rỗng
- Quá trình phân tích được rút xuống nhanh chóng
- Ảnh hưởng của động đất
- Phân tích sử dụng các thông số hữu hiệu hay tổng của địa chất
- Tối ưu hoá bề mặt trượt trong một vùng giới hạn
- Xuất ra hoặc nhập dữ liệu từ các file DXF

Phân tích ổn định của mái dốc đá

- Mặt trượt phẳng hoặc mặt trượt gãy khúc
- Mặt trượt của nêm đất
- Các mô hình vật liệu như Mohr-Coulomb, Hoek-Brown và Barton-Bandis
- Mặt trượt phẳng nhẵn, nhám và phẳng giật cấp
- Số liệu đầu vào dạng hình khối đơn giản
- Số lượng bất kỳ thanh neo và hoạt tải (dạng băng, hình thang, theo chiều dài)
- Mô hình hoá mực nước trong các liên kết và các vết nứt
- Mô hình hoá ảnh hưởng của động đất

Thiết kế tường chắn dạng tấm / Kiểm tra tường cừ

- Mô hình hoá chính xác ứng xử của kết cấu trong quá trình xây dựng bằng phương pháp các áp lực độc lập
- Đầu vào mô hình đơn giản (tường cừ dạng cọc, tường cừ có giằng, cọc cừ, v.v.)
- Phân lớp môi trường đất tổng quát
- Phân tích các kết cấu tường chắn (có neo, có thanh chống và không có neo)
- Số lượng bất kỳ các loại hoạt tải (dạng băng, hình thang và tải trọng tập trung)
- Mô hình hoá mực nước ngầm ở mặt trước và mặt sau các kết cấu
- Kiểm tra ổn định cục bộ của các neo
- Hình dạng tổng quan của địa hình phía sau kết cấu
- Ảnh hưởng của động đất (Mononobe-Okabe, Arrango)
- Biểu đồ bao nội lực cho tất cả các giai đoạn xây dựng riêng biệt
- Kiểm tra ổn định tổng thể của tường bằng chương trình tính ổn định trượt

Cọc

- Phân tích khả năng chịu tải đứng (Tomlinson, NAVFAC DM 7.2, Phương pháp ứng suất hữu hiệu)
- Phân tích lún, về đường cong tải trọng – biến dạng (Poulos, Masopust)
- Tính toán đường cong tải trọng – độ lún theo phương pháp gối đàn hồi (PTHH)
- Phân tích kiểm tra theo EN 1997-1 hoặc các phương pháp cổ điển (trạng thái giới hạn, hệ số an toàn)
- Diễn tả quy trình công nghệ thi công
- Hình dạng đa dạng của các tiết diện cọc (hình chữ nhật, chữ I, chữ thập)
- Cọc có tiết diện tròn có thể thay đổi đường kính theo độ sâu
- Mô đun phản lực của đất xung quanh cọc có thể xác định theo Vesic, Matlock and Rees, CSN hoặc nhập trực tiếp vào chương trình.
- Tính toán ma sát âm
- Thiết kế các tiết diện bê tông cốt thép (EN 1992, BS, IS, AS, ACI)

Cọc CPT

- Phân tích sức chịu tải của cọc theo tiêu chuẩn và các phương pháp: (EN 1997-2, NEN 6743, LCPC (Bustamante), Schmertmann)
- Cọc tiết diện tròn và chữ nhật (với trường hợp mở rộng đáy)
- Diễn tả quy trình công nghệ thi công
- Chất tải nhờ có lực dọc và tải trọng phụ thêm
- Phân tích các lớp đất tổng quát
- Nhập số liệu thí nghiệm CPT dưới định dạng TXT ,gINT hoặc tiêu chuẩn NEN
- Việc kiểm tra dựa trên lý thuyết trạng thái giới hạn hoặc hệ số an toàn
- Tính toán đường cong tải trọng và độ lún cọc với một tải trọng cho trước
- Tính toán ma sát âm trên cọc

Tường chắn dạng công xôn / Tường trọng lực / Mố cầu / Tường khối đúc sẵn / Tường chắn rọ đá / Tường xây

- Có thể phân tích kiểm tra theo EN 1997-1, LRFD hoặc các phương pháp cổ điển (trạng thái giới hạn, hệ số an toàn)
- Tính toán ổn định cục bộ (Lật, sự dịch chuyển, sức chịu tải của nền đất)
- Thiết kế cấu kiện bê tông cốt thép (EN 1992, CSN, BS, PN, IS, AS, ACI)
- Phân tích tổng quát các lớp đất, cơ sở dữ liệu có sẵn về các thông số đất
- Số lượng bất kỳ các loại hoạt tải (dạng băng, hình thang và tải trọng tập trung)
- Số lượng bất kỳ các tải thêm vào (thanh neo, hàng rào an toàn, v.v.)
- Mô hình hoá mực nước ngầm ở mặt trước và mặt sau kết cấu, nước có áp
- Hình dạng tổng quan của địa hình phía sau kết cấu
- Đa dạng các loại áp lực phía trước kết cấu (ở trạng thái nghỉ, bị động...)
- Ảnh hưởng của động đất (Mononobe-Okabe, Arrango)
- Kiểm tra ổn định tổng thể của tường bằng chương trình tính Slope Stability
- Phân tích sức chịu tải của nền đất bằng chương trình Spread Footing

Kiểm tra kết cấu mặt dốc có neo

- Phân tích kiểm tra theo EN 1997-1, LRFD hoặc các phương pháp cổ điển (trạng thái giới hạn, hệ số an toàn)
- Số lượng bất kỳ các loại tải trọng phụ thêm tác động vào kết cấu (dạng băng, hình thang và tải trọng tập trung)
- Tính toán ổn định cục bộ (Lật, sự dịch chuyển, sức chịu tải của nền đất)
- Hình dạng tổng quan của địa hình phía sau kết cấu
- Ảnh hưởng của động đất (Mononobe-Okabe, Arrango)
- Ổn định của mặt trượt phẳng hoặc bề mặt trượt gãy khúc
- Kiểm tra ổn định tổng thể của tường bằng chương trình tính Slope Stability

Thiết kế và kiểm tra móng nông

- Tính toán khả năng chịu tải đứng và ngang (EN 1997-1, IS, Brinch-Hansen...)
- Lý thuyết phân tích lún đa dạng
- Phân tích kiểm tra theo EN 1997-1, LRFD hoặc các phương pháp cổ điển (trạng thái giới hạn, hệ số an toàn)
- Thiết kế các cấu kiện bê tông cốt thép (EN 1992, CSN, BS, PN, IS, AS, ACI)
- Các dạng móng – đứng tâm, lệch tâm, móng băng, móng tròn, giật cấp đứng tâm, giật cấp lệch tâm, móng tròn giật cấp
- Tự động thiết kế móng
- Phân tích tổng quát môi trường các lớp đất
- Cơ sở dữ liệu về các thông số đất được xây dựng trước trong chương trình
- Mô hình đệm cát - đá
- Phân tích móng trên nền đất thoát nước, không thoát nước hoặc nền đá

Phân tích độ lún của đất nền

- Phân tích độ lún của đất nền theo các lý thuyết khác nhau (Janbu, Buismann, đất yếu, sử dụng chỉ số và hệ số nén, lún thứ cấp theo Ladde)
- Sự thu nhỏ vùng ảnh hưởng theo lý thuyết của cường độ kết cấu, bằng phần trăm của ứng suất địa tĩnh hoặc đất không nén được
- Phân tích lún dựa trên Mô đun Oedometric được xác định bởi đường cong chất tải-độ lún oedometric
- Số lượng bất kỳ các loại hoạt tải (dạng băng, hình thang và tải trọng tập trung)
- Tự động phân tích lún và ứng suất tại tất cả các điểm quan trọng

Lún bề mặt

- Vùng lún được phân tích theo Phương pháp biến dạng thể tích hoặc dùng các lý thuyết kinh điển (Peck, Limanov, Fazekas)
- Hình dạng của vùng lún ước tính bằng phép tính gần đúng Gauss hoặc Aversin
- Có khả năng mô hình hoá hố đào tuần tự và nhiều ống đường hầm
- Phân tích vùng lún tại bề mặt đất hoặc ở một độ sâu xác định
- Có xét đến biểu đồ các lớp địa chất khi sử dụng phương pháp cổ điển
- Đánh giá các thiệt hại của công trình xây dựng
- Xác định các biến dạng do kéo, độ dốc và các biến dạng cục bộ

Dầm

- Mô hình nền Winkler – Pasternak (Các thông số của nền C1, C2)
- Tính toán các hằng số C1,C2 từ đặc trưng biến dạng của các lớp đất
- Các dạng tải trọng bao gồm lực, mômen, tải trọng dạng băng và hình thang
- Số lượng bất kỳ các trường hợp tải trọng và tổ hợp tải trọng
- Tự động sinh ra các tổ hợp tải trọng theo tiêu chuẩn EN1990

PTHH

Các chương trình phân tích các bài toán địa kỹ thuật bằng Phương pháp phần tử hữu hạn (PTHH) cho phép mô hình hoá gần với ứng xử của kết cấu công trình và nền đất ngoài thực tế. Chúng cũng giải được những bài toán không thể giải được bằng các phương pháp giải tích thông thường.

Phương pháp phần tử hữu hạn (PTHH)

Chương trình này có khả năng mô hình hoá hàng loạt các bài toán địa kỹ thuật như tính lún nền đất, các kết cấu tường chắn đất, trụ đỡ của kết cấu, ổn định mái dốc, dầm trên nền, hố đào v.v.

- Mô hình vật liệu (mô hình đàn hồi tuyến tính, mô hình đàn hồi tuyến tính điều chỉnh, mô hình Mohr-Coulomb, Drucker-Prager, Cam Clay)
- Thiết lập sẵn mẫu hình dạng, phát sinh lưới tự động
- Tự động thiết lập các điều kiện biên
- Kết cấu dạng dầm và phần tử lớp tiếp xúc
- Thanh neo, vải địa kỹ thuật, lưới địa kỹ thuật
- Tải trọng phụ thêm (dạng băng, hình thangm tải trọng theo chiều dài)
- Mô hình mực nước theo vị trí nước ngầm hoặc đường tiêu chuẩn nước lỗ rỗng
- Ổn định dựa theo lý thuyết giảm c,fi

Hệ kết cấu dạng tấm, bản

Chương trình thực hiện phân tích nền móng và tấm mái với hình dạng bất kỳ.

- Tự động sinh lưới với hệ lưới mịn ở xung quanh các điểm hoặc đường
- Mô hình hoá nền đất hoặc móng cọc dưới các tấm, bản
- Mô phỏng dầm đơn giản bằng cách dùng các thông số tiết diện
- Lực và tải trọng biến dạng
- Không giới hạn số lượng trường hợp tải trọng
- Tự động tạo các tổ hợp tải trọng (EN 1991)
- Tính toán số lượng cốt thép cần thiết để chịu uốn và chịu cắt
- Dữ liệu có thể xuất ra và nhập vào từ các file định dạng DXF

Đường hầm *

- Có 2 lựa chọn cho mô hình hoá lớp vỏ hầm với phần tử dầm
- Tự động điều chỉnh hình dạng và phát sinh lưới
- Số lượng bất kỳ các giai đoạn xây dựng
- Sử dụng hệ số giảm tải để mô hình hoá tác động 3 chiều (3D) của đất nền đối với hố đào (hiệu ứng chuỗi đường hầm)
- Trình bày bằng đồ hoạ sự phân bố nội lực ở mỗi phần của lớp vỏ hầm

Phân tích dòng chảy của nước *

Chương trình thực hiện việc phân tích trạng thái bền vững của dòng chảy trong một khối vật thể.

- Có thể mô tả các mặt phân giới (mặt tiếp xúc) có khả năng thấm và dầm
- Mô tả rõ ràng sự phân bố áp lực lỗ rỗng, vận tốc dòng chảy và vị trí mực nước trong đất
- Mô hình tuyến tính logarit và mô hình Van Genuchten
- Các điều kiện biên của đường thủy lực
- Các điều kiện biên của điểm thủy lực

* Chương trình không hoạt động riêng biệt – Yêu cầu có chương trình FEM.

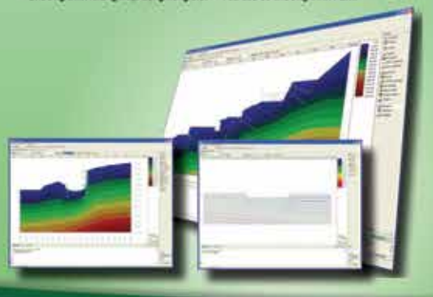

20+ chương trình

GEO5 programs for geotechnical design and analysis

Geotechnical software package GEO5 is a simple and powerful tool for the solution of geotechnical problems. The programs are based on traditional analytical methods and the Finite Element Method (FEM).

Analytical solutions

GEO5 analytical programs allow you to design and verify most common geotechnical structures quickly and efficiently. The programs are based on well-known and widely accepted theories enhanced in some cases by finite element techniques. For clarity, and ease-of-use, each program solves one defined task.

Terrain

- Generation of digital terrain model from input points, edges and boreholes
- Data import-export in TXT or DXF format and geodetic measurements
- Calculation of excavation and embankment volumes
- Simple definition of structures and earth grading
- Modelling of geotechnical layers using boreholes
- Ground water table modeling
- User friendly graphical 3D interface, drawing of contour lines
- Export of data into other GEO5 programs
- Task manager for GEO5 programs

Slope Stability

- Verification analysis can be performed employing EN 1997-1, classical approach (limit states, factor of safety)
- Simple input of terrain and layer geometry
- Built-in database of soils and rocks
- Fast and reliable optimization of circular and polygonal slip surfaces
- Any number of surcharges (strip, trapezoidal, concentrated loading)
- Any number of anchors, geo-reinforcements
- Presence of water modelled through ground water table or using pore pressure isolines
- Rapid draw down analysis
- Earthquake effects
- Analysis in effective and total parameters of soils
- Restrictions on the slip surface optimization may be defined
- DXF import and export

Rock Stability

- Slip along straight or polygonal slip surfaces
- Slip of space earth wedge
- Material models include Mohr-Coulomb, Hoek-Brown and Barton-Bandis
- Smooth, rough and stepped plane slip surfaces
- Simple input of block geometry
- Any number of anchors and surcharges (strip, trapezoidal, linear)
- Modelling of water in joints and tension cracks
- Modelling of earthquake effects

Sheeting Design / Sheeting Check

- Accurate modelling of the structure's behavior during construction using the method of elastoplastic nonlinear analysis
- Simple input of geometry (pile walls, braced sheeting, sheet pile, etc.)
- Analysis of sheeting structures (anchored, strutted and non-anchored)
- Any number of surcharges (strip, trapezoidal, concentrated load)
- Modelling of water in front of and behind structures
- Verification of internal stability of anchors
- Earthquake effects (Mononobe-Okabe, Arrango)
- Envelope of internal forces for individual construction stages
- Verification of external stability of a wall using the Slope Stability program

Piles

- Vertical bearing capacity analysis (Tomlinson, NAVFAC DM 7.2, Method of ES)
- Settlement analysis, load-settlement curve (Poulos, Masopust)
- Computation of load-settlement curve by the spring method (FEM)
- Verification analysis can be performed employing EN 1997-1 or classical approach (limit states, factor of safety)
- Various shapes of pile cross-section (rectangle, I - cross-section, cross)
- Possibility of changing circular pile diameter with depth
- Determination of the modulus of subsoil reaction around the pile according to Vesic, Matlock and Rees, CSN or input by user
- Design of reinforced concrete cross-sections (EN 1992 (EC2), GB, SNIP, ...)

Spread Footing

- Vertical and horizontal bearing capacity (EN 1997-1, IS, Brinch-Hansen...)
- Various theories of settlement analysis
- Verification analysis can be performed employing EN 1997-1, LRFD or classical approach (limit states, factor of safety)
- Design of reinforced concrete (EN 1992 (EC2), CSN, BS, PN, IS, ACI, GB, SNIP)
- Shapes of foundation - centric, eccentric, strip footing, circular, etc.
- Modelling of sand-gravel cushion
- Analysis of foundations on drained, undrained or rock subsoil

Beam

- Winkler – Pasternak subsoil (parameters of subsoil C1, C2)
- Computation of C1,C2 constants from the deform. characteristics of layered soils
- Load types include force, moment, strip and trapezoidal loads
- Any number of load cases and combinations
- Automatic generation of combinations according to EN 1990

Cantilever Wall / Gravity Wall / Abutment / Prefab Wall / Gabion / Masonry Wall

- Verification analysis can be performed employing EN 1997-1, LRFD or classical approach (limit states, factor of safety)
- Analysis of internal stability (overturning, translation, bearing capacity)
- Design of reinforced concrete (EN 1992 (EC2), CSN, BS, PN, IS, ACI, GB, SNIP)
- Generally layered soil environment, built-in database of soil parameters
- Any number of surcharges (strip, trapezoidal, concentrated load)
- Any number of inserted forces (anchors, guard rails, etc.)
- Modelling of water present in front and behind structures, artesian water
- Various types of pressures in front of the structure (at rest, passive ...)
- Earthquake effects (Mononobe-Okabe, Arrango)
- Verification of external stability of a wall using Slope Stability program
- Analysis of bearing capacity of foundation soil in Spread Footing program

MSE Wall

- Built-in database of georeinforcement (geogrids)
- Various kinds of slopes: prefabricated blocks at the front face of the wall, simple slope or slope with berms (including optional cover)
- Verification of internal stability - (direct) sliding of soil block on georeinforcement, tearing and pull-out strengths of georeinforcement
- Verification of global stability at circular slip surface (Bishop, Spencer)

Nailed Slopes

- Verification analysis can be performed employing EN 1997-1, LRFD or classical approach (limit states, factor of safety)
- Any number of surcharges applied to structures (strip, trapezoidal, concent. load)
- Internal stability analysis (overturning, translation, load-bearing capacity of foundation soil)
- Earthquake effects (Mononobe-Okabe, Arrango)
- Stability along straight or polygonal slip surface
- Verification of external stability of a wall using Slope Stability program

Settlement

- Theories of settlement analysis (Janbu, Buisman, Soft soil, using the index and coefficient of compression, secondary settlement according to Lade)
- Reduction of affected zone according to the theory of structural strength, by percentage of geostatic stress or by incompressible subsoil
- Settlement analysis using the Oedometric modulus specified in terms of the oedometric loading curve
- Any number of surcharges (strip, trapezoidal, concentrated load)

Pile CPT

- Analysis of the bearing capacity of piles using CPTs:
- Standards and theories EN 1997-2, NEN 6743, LCPC (Bustamante), Schmertmann
- Import CPT tests in TXT format, gINT format or NEN standard
- Influence of negative skin friction
- Calculation of the load settlement curve

Pile Group

- Analysis of group of piles (raft foundations, pile cap)
- Analysis of a generally loaded pile group using the spring method (FEM)
- Possibility to automatically calculate the spring stiffnesses from soil parameters
- Analysis of vertical bearing capacity of the pile group in cohesionless soils (NAVFAC, Effective stress, CSN)
- Analysis of vertical bearing capacity of the pile group in cohesive soils
- Analysis of settlement of the pile group in cohesive soils using a fictitious spread footing
- Calculation of the load-settlement curve of the pile group in cohesionless soils

Shaft

- Calculation of load on flexible, semi-rigid and rigid shaft
- Spatial earth pressure according V.G. Berezantsev, Cheng&Hu
- Any surcharge around the shaft, interaction between shaft lining and soil
- Determination of internal forces in whalers by polygonal method (non-linear soil model)
- Design shaft construction according to Eurocodes

Finite Element Method

Programs for the analysis of geotechnical problems by the finite element method (FEM) allow you to closely model the behavior of real soils and structures. They also address problems which cannot be solved by standard analytical methods.

FEM

The program can model a wide range of geotechnical problems including terrain settlement, sheet piling/diaphragm walls, underpinning of structures, slope stability, beams on foundation, excavation, etc.

- Material models (linear elastic model, modified linear elastic model, Mohr-Coulomb model, Drucker-Prager model, Cam Clay model)
- Built-in geometrical model correction, automatic mesh generator
- Automatic generation of boundary conditions
- Beams and contact elements, anchors, geotextiles, geogrids
- Surcharge (strip, trapezoidal, line loading)
- Water model using ground water table or pore pressure isolines
- Stability analysis based on c, phi reduction theory

Plate

The program performs the analysis of foundation mats, slabs on grade of any shape.

- Automatic mesh generator with mesh refinement around points or lines
- Modelling of subsoil or piled foundation under the plate
- Simple introduction of beams using cross-section parameters
- Force and deformation loads, any number of load cases
- Automatic generator of combinations (EN 1990)
- Determination of required bending and shear reinforcement
- Data import-export in DXF format

Tunnel *

- Two options for modelling lining with beam elements
- Topology correction and mesh generation are fully automatic
- Any number of construction stages
- Use of a relaxation factor to model the 3D behavior of the body during excavation (sequential tunnelling)
- Graphical representation of the distribution of internal forces on active parts of the lining

Water Flow *

The module performs steady state analysis of water flowing in a mass body.

- Possibility to represent partially permeable interfaces (contacts) and beams
- Clear representation of pore pressure distribution, flow velocities and ground water table
- Log-linear and Van Genuchten model
- Line hydraulic boundary conditions, point hydraulic boundary conditions

Consolidation *

- Soil deformation and settlement in time caused by external loading
- Constant or time dependent loading
- Multiple construction stages

* The module is not available separately - FEM program is required.

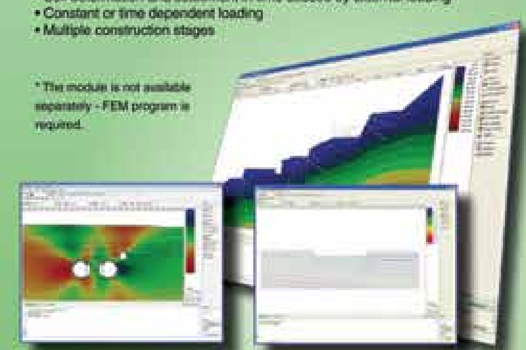

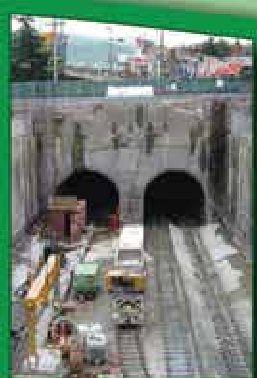

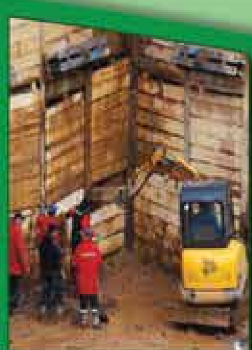

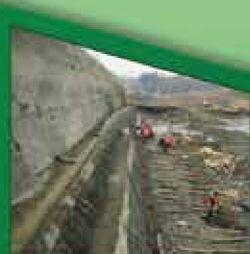

20+ programs

VC GROUP

CDCJSC.VN

Tâm huyết trong từng nét vẽ,
bền đẹp cho mọi công trình

Passion in every detail,
Lasting value for all buildings.

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ THIẾT KẾ XÂY DỰNG VIỆT NAM

VIETNAM INVESTMENT CONSULTING AND CONSTRUCTION DESIGNING JSC - CDC

JC GROUP

CDCJSC.VN

Tâm huyết trong từng nét vẽ,
bền đẹp cho mọi công trình

Passion in every detail,
Lasting value for all buildings.

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ THIẾT KẾ XÂY DỰNG VIỆT NAM

VIETNAM INVESTMENT CONSULTING AND CONSTRUCTION DESIGNING JSC - CDC

JC GROUP

CDCJSC.VN

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ THIẾT KẾ XÂY DỰNG VIỆT NAM
Trụ sở chính: Nhà CIC-CDC, 37 Lê Đại Hành, Hà Nội
Tel: (84-4) 3976 0402 - 3976 1471 / **Fax:** (84-4) 3976 3122
Email: info@cdcjsc.vn
Công ty TNHH MTV Tư vấn Thiết kế Xây dựng miền Nam:
67/46L Đinh Tiên Hoàng, Q. Bình Thạnh
Tel/Fax: (84-8) 3517 0243

VIETNAM INVESTMENT CONSULTING AND CONSTRUCTION DESIGNING JSC - CDC
Head Ofice: CIC-CDC Building No.37 Le Dai Hanh Str., Hanoi
Tel: (84-4) 3976 0402 - 3976 1471 / **Fax:** (84-4) 3976 3122
Email: info@cdcjsc.vn
Southern Construction Design Consultant Company Limited:
67/46L Dinh Tien Hoang Str., Bình Thạnh District
Tel/Fax: (84-8) 3517 0243